

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận thí sinh trúng tuyển đại học hệ chính quy
tại Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội đợt 1, năm 2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BGDĐT ngày 19/04/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư Quy định về việc xác định số lượng tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và số lượng tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông báo số 3037/BGDĐT-GDDH ngày 27/5/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thông báo số lượng chỉ tiêu các ngành đào tạo giáo viên năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-ĐHSPTDTHN ngày 28/3/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHSPTDTHN Hà Nội ban hành quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 305/QĐ-ĐHSPTDTHN ngày 28/3/2026 về việc ban hành Quy chế thi năng khiếu Thể dục thể thao của Trường ĐHSPTDTHN Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 398/QĐ-ĐHSPTDTHN ngày 15/4/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHSPTDTHN Hà Nội về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 540/QĐ-ĐHSPTDTHN ngày 01/6/2026 về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Thông tin tuyển sinh năm 2026 của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội;

Căn cứ biên bản họp xét điểm trúng tuyển ngày 07/8/2026 của Hội đồng tuyển sinh đại học đợt 1, năm 2026;

Theo đề nghị của Trường ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh đại học đợt 1, năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận **957** thí sinh trúng tuyển đại học chính quy đợt 1, năm 2026 của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội (có danh sách kèm theo) trong đó:

Ngành Giáo dục thể chất: **364** (Phương thức 301: 07 thí sinh; Phương thức 405: 228 thí sinh; Phương thức 406: 129 thí sinh).

Ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh: **37** (Phương thức 301: 0 thí sinh; Phương thức 100: 23 thí sinh; Phương thức 200: 14 thí sinh).



Ngành Huấn luyện thể thao: **521** (Phương thức 301: 0 thí sinh; Phương thức 405: 336 thí sinh; Phương thức 406: 185 thí sinh).

Ngành Quản lý Thể dục thể thao: **35** (Phương thức 301: 0 thí sinh; Phương thức 405: 21 thí sinh; Phương thức 406: 14 thí sinh).

Điều 2. Các thí sinh trong danh sách tại Điều 1 có trách nhiệm làm thủ tục nhập học theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2026, trường các đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- ĐU-BGH (để chỉ đạo),
- Như điều 3;
- Website Trường;
- Lưu: HCTH, QLĐT-KH&HTQT.

HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HĐQT



PGS.TS. Nguyễn Duy Quyết

**DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY,
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT ĐỢT 1, NĂM 2026**
(Kèm theo QĐ số 794/QĐ-ĐHSPTDTTHN, ngày 13/8/2026)

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp môn	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
1	HỒ BẢO AN	22/09/2008	Nam	025208005380	0006	T11	405	0	2	25.22
2	MAI THÊ AN	03/08/2008	Nam	038208012838	0010	T11	406	0	2NT	26.70
3	NGUYỄN VĂN AN	12/12/2008	Nam	035208009592	0025	T12	405	0	2	24.70
4	NGUYỄN VĂN THÁI AN	04/08/2008	Nam	019208012021	0026	T11	405	0	2	25.69
5	ĐINH CÔNG TUẤN ANH	27/11/2008	Nam	014208002542	0074	T12	405	01	1	28.19
6	HOÀNG KỶ ANH	11/01/2008	Nam	002208005677	0092	T11	405	01	1	25.91
7	HOÀNG QUANG ANH	25/05/2008	Nam	022208004163	0095	T11	406	0	1	28.05
8	HOÀNG VIỆT ANH	20/07/2008	Nam	010208006340	0101	T11	405	01	1	25.71
9	LÊ HỒNG ANH	06/02/2008	Nam	035208002738	0116	T11	405	0	2NT	26.80
10	LƯƠNG NGUYỄN ANH	01/11/2008	Nam	038208002428	0130	T11	406	01	1	26.69
11	MẠCH NGỌC ĐỨC ANH	25/09/2008	Nam	038208024127	0137	T11	406	0	2NT	27.70
12	NGUYỄN BẢO ANH	20/01/2008	Nam	004208004339	0142	T11	405	0	2	26.18
13	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	28/05/2008	Nữ	033308002164	0184	T12	406	0	2	27.68
14	NGUYỄN VIỆT ANH	07/07/2008	Nam	001208044645	0202	T11	406	0	3	25.43
15	PHẠM HOÀNG ANH	14/02/2008	Nam	038208003447	0215	T12	406	0	1	27.33
16	PHAN THÊ ANH	28/11/2008	Nam	030208005428	0230	T12	405	0	2NT	28.75
17	QUAN TUẤN ANH	28/02/2008	Nam	008208007359	0239	T12	406	01	1	26.18
18	TRẦN QUỐC ANH	08/02/2008	Nam	010208005069	0245	T12	405	0	1	27.26
19	VŨ ĐẶNG HIỀN ANH	03/11/2008	Nữ	031308009919	0258	T12	406	0	2	29.29
20	VŨ VIỆT ANH	22/02/2008	Nam	036208002711	0271	T12	405	0	2NT	25.77
21	TRẦN THỊ NGỌC ÁNH	27/05/2008	Nữ	001308006845	0281	T11	406	0	2	24.72
22	NGÔ THIÊN BẢO	12/06/2008	Nam	020208002617	0332	T11	405	01	1	25.82
23	VỖ QUANG BẢO	13/03/2008	Nam	040208016076	0354	T11	405	0	2NT	25.35
24	LƯƠNG BÍCH BIÊN	15/02/2007	Nam	026207008702	0361	T11	405	01	1	27.09
25	BÙI THANH BÌNH	01/07/2007	Nam	017207005445	0364	T12	406	01	1	25.84
26	ĐỖ QUỐC BÌNH	06/02/2008	Nam	010208008618	0367	T11	405	0	1	25.39
27	LÊ THANH BÌNH	25/10/2008	Nam	036208008441	0374	T12	406	0	2NT	26.83
28	LƯƠNG XUÂN BÌNH	29/02/2008	Nam	014208006097	0377	T11	405	01	1	25.12
29	NGUYỄN NGỌC CẨM	26/12/2008	Nữ	008308006321	0397	T12	405	0	1	25.46
30	TRẦN PHÙNG CÁT	29/01/2008	Nam	026208010030	0404	T11	405	0	2NT	26.80
31	BÙI MINH CHÂU	29/09/2008	Nam	017208003939	0410	T12	405	01	1	26.20
32	HỒ A CHƯ	13/04/2008	Nam	011208005783	0456	T12	405	01	1	26.29
33	HÒA THANH CHÚC	17/02/2008	Nam	008208000244	0461	T12	405	01	1	27.04
34	VŨ TIỀN CHÚC	12/03/2008	Nam	036208016720	0464	T11	405	0	2NT	26.18
35	VÀNG VĂN CƠ	20/11/2007	Nam	012207001999	0474	T11	406	01	1	25.84
36	BÙI TIỀN CÔNG	24/05/2008	Nam	017208003162	0475	T12	405	01	1	26.14
37	DIỆP VĂN CHIẾN CÔNG	09/06/2007	Nam	024207009590	0477	T11	406	01	1	27.85

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp môn	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
38	LÂM CHÍ CÔNG	31/08/2008	Nam	010208003659	0481	T12	405	01	1	26.68
39	NGUYỄN CHÍ CÔNG	23/07/2008	Nam	015208000031	0482	T12	405	01	1	26.77
40	NGUYỄN ĐỨC CÔNG	20/08/2008	Nam	017208007861	0483	T11	406	01	1	27.68
41	TRẦN TRÍ CƯỜNG	26/12/2008	Nam	010208005684	0490	T11	405	01	1	26.76
42	BÙI TUẤN CƯỜNG	13/09/2008	Nam	017208006872	0495	T11	405	01	1	26.45
43	KHUẤT DUY CƯỜNG	17/12/2008	Nam	001208033504	0503	T12	405	0	1	25.24
44	NÔNG QUỐC CƯỜNG	08/05/2007	Nam	010207006841	0515	T11	406	05a	2	26.61
45	PHẠM TRUNG CƯỜNG	14/10/2006	Nam	015206005006	0518	T11	406	0	0	25.43
46	NGUYỄN TIẾN ĐẠI	04/11/2008	Nam	026208003018	0537	T12	405	0	2NT	26.14
47	HOÀNG HẢI ĐĂNG	21/06/2008	Nam	020208001909	0555	T12	406	01	1	25.38
48	HỨA HẢI ĐĂNG	21/07/2007	Nam	020207001734	0560	T11	406	01	1	26.16
49	LÊ HẢI ĐĂNG	12/04/2008	Nam	024208011600	0563	T11	406	0	2NT	26.64
50	NGUYỄN CAO HẢI ĐĂNG	02/08/2008	Nam	036208005398	0565	T11	405	0	2	27.15
51	NGUYỄN TIẾN ĐĂNG	07/11/2008	Nam	001208011025	0572	T12	406	0	2	26.23
52	HOÀNG VĂN ĐẠO	04/03/2008	Nam	020208003169	0582	T11	406	01	1	26.94
53	BÙI TIẾN ĐẠT	24/04/2008	Nam	017208009038	0588	T12	405	01	1	25.62
54	ĐỖ QUANG ĐẠT	11/01/2008	Nam	031208002430	0599	T11	406	0	2	28.36
55	LÒ VĂN ĐẠT	11/11/2007	Nam	011207004456	0614	T12	406	01	1	25.15
56	HOÀNG ĐỨC DIỄN	10/01/2008	Nam	030208006753	0675	T11	406	0	2	25.42
57	NGUYỄN VĂN DIỆN	20/05/2008	Nam	036208010436	0677	T11	405	0	2NT	27.70
58	QUÁCH MINH DIỆP	07/06/2007	Nam	017207004873	0683	T12	405	01	1	26.05
59	NGUYỄN VĂN DIỆP	28/03/2008	Nam	026208012751	0690	T12	405	0	2NT	25.24
60	PHẠM HOÀI DIỆU	23/06/2008	Nữ	036308009611	0695	T11	405	0	2NT	25.38
61	VŨ NGỌC DOAN	08/08/2008	Nữ	033308009098	0712	T12	406	0	2NT	25.40
62	TRẦN QUÝ ĐÔN	11/09/2008	Nam	001208007838	0724	T12	406	0	2	27.87
63	ĐỖ PHƯƠNG ĐÔNG	18/02/2008	Nam	015208007145	0726	T12	405	0	1	24.85
64	BÙI MINH ĐỨC	27/12/2008	Nam	017208008566	0741	T11	405	01	1	26.36
65	BÙI MINH ĐỨC	21/07/2008	Nam	037208001890	0743	T11	405	0	2NT	26.80
66	CẦN TRUNG ĐỨC	08/06/2008	Nam	001208061618	0746	T12	406	0	2	28.23
67	HÀ MINH ĐỨC	21/11/2008	Nam	008208002469	0757	T11	406	01	1	25.22
68	LỤC MINH ĐỨC	02/01/2008	Nam	010208007708	0764	T11	405	01	1	24.83
69	NGUYỄN HOÀNG ĐỨC	05/11/2007	Nam	002207003648	0773	T11	406	0	1	24.75
70	NGUYỄN THỊ DUNG	16/08/2008	Nữ	001308018341	0823	T12	406	0	2	24.84
71	ĐỖ ĐỨC DŨNG	23/01/2008	Nam	001208022372	0836	T11	406	0	3	24.73
72	ĐỖ VĂN TIẾN DŨNG	07/09/2008	Nam	027208009668	0840	T12	405	0	3	27.71
73	LƯƠNG TIẾN DŨNG	26/10/2008	Nam	031208015810	0856	T12	405	0	2	25.22
74	NGUYỄN ĐẶNG TRUNG DŨNG	25/09/2008	Nam	034208016935	0861	T12	406	0	2NT	26.45
75	NGUYỄN MẠNH DŨNG	30/06/2008	Nam	038208015787	0865	T11	406	0	2NT	25.74
76	TRIỆU ANH DŨNG	11/12/2008	Nam	015208008538	0912	T12	405	01	1	26.53
77	BÙI NHẬT MINH DƯƠNG	03/11/2008	Nam	017208004224	0919	T12	405	01	1	26.41
78	NGUYỄN ĐẠI DƯƠNG	10/12/2008	Nam	001208022074	0937	T12	405	0	2	25.85
79	NGUYỄN DUY DƯƠNG	24/01/2008	Nam	036208017433	0939	T12	406	0	2NT	24.93
80	PHẠM ÁNH DƯƠNG	09/07/2008	Nam	037208002294	0952	T11	405	0	2NT	27.38
81	TRẦN MINH DƯƠNG	05/02/2008	Nam	024208006615	0958	T12	405	01	1	28.43

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp môn	PTXT	Điểm tương	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
82	ĐỖ ĐỨC DUY	29/09/2008	Nam	036208009868	0978	T12	406	0	2NT	25.43
83	LÊ QUANG DUY	21/06/2008	Nam	026208006936	0983	T12	405	0	2NT	27.82
84	NGHIÊM QUANG DUY	18/03/2008	Nam	026208011471	0994	T11	405	0	2NT	27.57
85	NGUYỄN ĐÌNH DUY	13/07/2008	Nam	010208006348	0998	T12	405	0	1	24.90
86	NGUYỄN HOÀNG DUY	05/11/2008	Nam	002208002842	1003	T12	405	01	1	27.16
87	NGUYỄN NGỌC DUY	25/08/2008	Nam	036208017287	1006	T11	405	0	2NT	26.02
88	NHỮ NGỌC DUY	18/01/2008	Nam	030208001318	1014	T11	405	0	2NT	26.31
89	ĐẶNG TRƯỜNG GIANG	30/07/2008	Nam	026208007719	1041	T12	405	0	2NT	25.02
90	HOÀNG ĐỨC GIANG	23/07/2007	Nam	004207006720	1045	T11	406	01	1	25.84
91	LƯƠNG HÀ GIANG	23/09/2004	Nam	004204001308	1053	T12	405	01	1	27.31
92	NGUYỄN PHẠM HỒNG GIANG	15/03/2008	Nam	010208006605	1063	T11	405	0	1	29.29
93	NGUYỄN TRỌNG GIÁP	03/03/2004	Nam	001204011986	1075	T11	406	0	0	24.73
94	BÙI THỊ THANH HÀ	11/09/2007	Nữ	017307006700	1079	T12	406	01	1	26.41
95	ĐOÀN ĐỨC HẢI	09/09/2007	Nam	020207005072	1100	T11	406	01	1	24.68
96	HOÀNG THANH HẢI	30/09/2008	Nam	017208005664	1104	T11	405	01	1	25.58
97	HOÀNG TRUNG HẢI	07/04/2008	Nam	015208001703	1107	T11	405	0	1	25.24
98	TRẦN TRUNG HẢI	23/04/2008	Nam	038208012043	1137	T11	405	0	2NT	26.02
99	LÝ MINH HẠNH	23/04/2008	Nữ	015308003739	1160	T12	405	05a	2	26.58
100	ĐỖ VINH HIẾN	19/12/2008	Nam	015208001432	1194	T11	406	0	1	25.20
101	ĐÀO ĐÌNH HIỆP	30/01/2008	Nam	001208050127	1201	T11	406	01	1	28.08
102	QUÁCH VĂN HIỆP	24/02/2008	Nam	017208001755	1213	T12	405	01	1	26.68
103	TRẦN ĐỨC HIỆP	19/03/2008	Nam	036208007584	1214	T11	406	0	2NT	27.11
104	TRẦN HOÀNG HIỆP	18/09/2008	Nam	022208003858	1215	T11	405	0	2	26.49
105	TRIỆU DUYÊN HIỆP	15/06/2007	Nam	017207005219	1218	T12	406	01	1	27.68
106	TRIỆU QUANG HIỆP	12/02/2008	Nam	001208008583	1219	T11	406	0	3	26.00
107	ĐẶNG QUANG HIẾU	23/01/2008	Nam	024208016242	1229	T11	405	0	2NT	25.71
108	ĐÌNH XUÂN HIẾU	31/10/2008	Nam	037208001670	1232	T12	406	0	2NT	27.08
109	LƯƠNG MẠNH HIẾU	27/10/2008	Nam	015208010632	1255	T11	405	01	1	24.80
110	NGHIÊM VĂN HIẾU	01/06/2008	Nam	010208007169	1260	T11	405	0	1	26.27
111	NGÔ QUANG HIẾU	16/09/2008	Nam	036208001574	1261	T12	405	0	2NT	27.28
112	NGUYỄN BÁ HIẾU	09/01/2008	Nam	001208031160	1263	T12	405	0	2	26.40
113	NGUYỄN TRUNG HIẾU	07/08/2008	Nam	025208008811	1286	T12	405	0	2NT	25.77
114	PHÙNG MINH HIẾU	12/10/2008	Nam	026208002970	1308	T12	405	0	2NT	25.77
115	TẠ GIA HIẾU	31/01/2008	Nam	038208059155	1311	T11	405	0	2NT	25.55
116	VŨ DUY HIẾU	28/08/2008	Nam	022208007603	1326	T11	405	0	2	26.05
117	NGUYỄN TUYẾT HOA	14/01/2008	Nữ	024308011414	1332	T12	406	0	2	25.49
118	BÙI THỊ THANH HOÀN	01/03/2007	Nữ	030307000305	1355	T12	406	0	2NT	26.05
119	BÙI VIỆT HOÀNG	09/12/2008	Nam	017208000102	1365	T12	405	01	1	26.38
120	LÊ HUY HOÀNG	22/12/2008	Nam	031208012002	1390	T12	405	0	2	24.89
121	MA KHÁNH HOÀNG	30/09/2008	Nam	012208001062	1398	T12	405	01	1	25.26
122	NGÔ VIỆT HOÀNG	22/03/2008	Nam	022208007699	1401	T11	405	0	2	27.32
123	NGUYỄN ĐÌNH HUY HOÀNG	26/05/2008	Nam	001208040946	1405	T11	406	0	3	25.43
124	NGUYỄN HẢI HOÀNG	20/05/2008	Nam	024208002336	1408	T11	405	0	1	27.81
125	NGUYỄN HUY HOÀNG	23/01/2008	Nam	033208009019	1413	T11	406	0	2NT	26.42

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp môn	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
126	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	08/12/2008	Nam	022208002328	1419	T11	405	0	2NT	27.41
127	TÀO HUY HOÀNG	13/01/2008	Nam	001208037146	1424	T11	405	0	2	25.37
128	PHẠM NGUYỄN MINH HỒNG	10/05/2008	Nam	017208002977	1448	T11	406	0	2NT	25.92
129	PHAN NGUYỄN HỒNG	05/12/2007	Nam	040207022985	1450	T11	406	0	2NT	26.20
130	LƯƠNG NGỌC HUÂN	29/03/2008	Nam	036208016249	1456	T11	405	0	2NT	27.86
131	HÀ VIỆT HÙNG	27/11/2008	Nam	020208001734	1471	T11	406	05a	2	26.53
132	NGUYỄN MẠNH HÙNG	16/07/2008	Nam	022208011357	1490	T12	406	0	2	26.04
133	NGUYỄN MẠNH HÙNG	07/10/2008	Nam	017208001114	1491	T11	405	01	1	26.98
134	NGUYỄN SINH HÙNG	07/10/2008	Nam	015208001442	1492	T12	405	0	2	25.25
135	NGUYỄN TUẤN HÙNG	14/10/2008	Nam	024208013790	1494	T11	406	0	2NT	27.85
136	NGUYỄN VIỆT HÙNG	11/08/2008	Nam	001208034861	1497	T11	406	0	2	24.94
137	TRẦN MINH HÙNG	10/01/2008	Nam	030208008757	1504	T12	405	0	2	25.25
138	TRƯƠNG VĂN HÙNG	27/05/2008	Nam	035208009537	1507	T11	405	0	2	28.95
139	ĐÔNG GIA HƯNG	17/04/2008	Nam	019208006985	1520	T11	406	0	1	27.99
140	LÊ QUỐC HƯNG	19/01/2008	Nam	017208003874	1526	T11	405	01	1	28.13
141	MÃ HẢI HƯNG	11/06/2007	Nam	004207005926	1532	T12	405	01	1	26.17
142	TRẦN MẠNH HÙNG	17/04/2008	Nam	010208005361	1565	T12	405	0	1	27.60
143	PHẦN VĂN HỮU	19/01/2008	Nam	008208003544	1592	T11	405	01	1	25.82
144	ĐẶNG GIA HUY	26/08/2008	Nam	010208006815	1604	T12	405	0	1	25.24
145	ĐỖ CHÍ HUY	02/10/2008	Nam	025208010038	1607	T11	405	0	1	25.24
146	HÀ LÂM HUY	13/11/2008	Nam	006208002554	1612	T12	405	01	1	24.84
147	LÊ ĐỨC HUY	25/05/2008	Nam	038208012684	1625	T11	405	0	2	25.05
148	LÊ NHẬT HUY	15/06/2008	Nam	019208010249	1629	T11	405	01	1	26.87
149	LÊ TRẠC HUY	12/06/2008	Nam	038208027732	1631	T12	405	0	2NT	25.64
150	LƯƠNG QUANG HUY	13/01/2008	Nam	011208005075	1638	T12	405	0	1	25.97
151	NGUYỄN BẢO HUY	09/11/2008	Nam	040208005675	1644	T11	406	0	2NT	26.73
152	NGUYỄN GIA HUY	25/05/2008	Nam	025208009891	1652	T12	405	01	1	26.38
153	NGUYỄN HỮU HUY	09/02/2008	Nam	001208021385	1656	T12	405	0	2	27.97
154	TRẦN NGUYỄN QUỐC HUY	24/08/2008	Nam	035208008903	1687	T12	405	0	2NT	25.82
155	TRẦN QUANG HUY	22/10/2008	Nam	036208013689	1689	T11	406	0	2NT	25.96
156	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	26/06/2007	Nữ	001307045342	1715	T12	406	0	3	26.93
157	LÊ VĂN KHAI	30/11/2008	Nam	001208049580	1734	T11	405	0	2	26.21
158	HOÀNG LƯƠNG BẢO KHANG	01/09/2008	Nam	004208006142	1744	T11	405	05a	2	26.71
159	BÙI BẢO KHANH	13/08/2008	Nam	017208004514	1754	T11	405	01	1	25.71
160	BÙI QUANG KHANH	10/04/2008	Nam	030208002916	1755	T11	406	0	2NT	28.66
161	BÙI TUẤN KHANH	05/09/2008	Nam	017208003958	1757	T12	405	01	1	28.40
162	ĐỖ DUY KHÁNH	26/08/2008	Nam	033208010671	1774	T11	406	0	2NT	27.42
163	NGUYỄN ĐỨC KHÁNH	08/09/2008	Nam	008208008928	1793	T11	405	0	1	25.83
164	NGUYỄN GIA KHÁNH	26/08/2008	Nam	017208004698	1799	T12	406	0	2	24.75
165	NGUYỄN HOÀNG NAM KHÁNH	08/08/2008	Nam	010208006743	1800	T11	405	0	1	25.11
166	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	03/09/2008	Nam	002208008031	1804	T12	405	0	1	24.68
167	TÔ MINH KHÁNH	30/06/2008	Nam	010208003805	1822	T11	405	0	2	29.24
168	NGUYỄN ĐẶNG KHOA	28/09/2008	Nam	008208006028	1850	T11	405	01	1	24.80
169	PHẠM ĐẶNG KHOA	22/11/2008	Nam	037208001008	1855	T11	405	0	2NT	24.93

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp môn	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
170	SÂM ANH KHOA	12/02/2008	Nam	040208013430	1857	T12	405	01	1	25.74
171	LÃ PHƯƠNG KHÔI	30/08/2008	Nam	036208000603	1866	T12	405	0	2NT	28.22
172	TRẦN MINH KHÔI	21/04/2008	Nam	035208005705	1884	T11	405	0	2NT	25.55
173	ĐÔNG TRUNG KIÊN	22/09/2008	Nam	012208004739	1900	T12	405	01	1	26.50
174	HOÀNG TRUNG KIÊN	30/01/2008	Nam	014208006459	1906	T12	406	05a	2NT	26.88
175	NGUYỄN TRUNG KIÊN	04/12/2007	Nam	001207014024	1926	T12	405	01	1	25.86
176	VŨ ĐỨC KIÊN	27/03/2008	Nam	033208012524	1940	T12	405	0	2NT	25.82
177	ĐỖ VIỆT KIẾT	27/04/2008	Nam	001208011445	1943	T11	405	0	2	26.34
178	ĐẶNG TÂN KIM	04/09/2008	Nam	008208004574	1958	T12	405	01	1	24.89
179	NGUYỄN HỮU HOÀNG KỶ	17/07/2006	Nam	001206006092	1960	T12	406	0	0	26.73
180	NGUYỄN THỊ THANH LAM	27/11/2008	Nữ	040308012505	1965	T12	405	0	2NT	26.35
181	NGUYỄN NGỌC LÂN	31/01/2008	Nam	001208048521	2008	T11	406	0	2	26.68
182	BÊ HÀ LĂNG	30/07/2008	Nam	008208008561	2009	T11	405	01	1	26.87
183	BÙI HẢI LINH	28/06/2008	Nữ	017308007928	2024	T12	405	01	1	26.77
184	ĐUỜNG KHÁNH LINH	29/05/2008	Nữ	020308001279	2032	T12	405	01	1	28.31
185	HOÀNG CHỈ LINH	18/04/2008	Nam	006208003989	2035	T12	405	0	1	25.26
186	LÊ HÀ LINH	21/07/2008	Nữ	014308013212	2041	T12	405	0	1	25.41
187	NGUYỄN NHẬT LINH	19/08/2008	Nam	017208007629	2062	T11	406	01	1	26.28
188	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	28/11/2008	Nữ	010308008655	2063	T11	406	0	1	24.81
189	VŨ XUÂN LỘC	27/02/2008	Nam	033208013148	2116	T11	405	0	2NT	28.51
190	NGUYỄN THỊ LỢI	17/04/2008	Nữ	038308003159	2120	T11	406	0	2	25.33
191	HÀ ĐỨC LONG	04/01/2008	Nam	038208006599	2130	T11	406	01	1	26.41
192	NGUYỄN HOÀNG LONG	10/04/2007	Nam	038207000619	2141	T12	406	0	2NT	28.26
193	QUÁCH TIÊN LONG	29/10/2008	Nam	017208007944	2162	T12	406	01	1	27.09
194	VĨ VĂN LONG	14/02/2008	Nam	012208002019	2172	T12	405	01	1	26.02
195	TÔ TIÊN LỰC	03/04/2008	Nam	022208006021	2183	T12	406	05a	2NT	26.96
196	NGUYỄN ĐĂNG LƯƠNG	25/02/2008	Nam	001208030630	2189	T12	406	0	2	26.68
197	NGUYỄN THỊ CẨM LY	26/06/2008	Nữ	036308007051	2206	T12	405	0	2NT	28.39
198	ĐÔNG NGỌC MAI	06/01/2008	Nữ	024308006892	2219	T12	405	0	3	28.28
199	NGUYỄN HỮU MẠNH	16/11/2008	Nam	036208015198	2263	T11	405	0	2NT	26.80
200	BÙI VĂN MINH	08/12/2008	Nam	038208011027	2300	T12	405	0	1	25.07
201	CHÂU QUANG MINH	27/09/2008	Nam	008208000177	2303	T12	405	01	1	26.02
202	ĐÔNG QUANG MINH	12/05/2008	Nam	001208050623	2315	T11	406	0	2	28.55
203	HOÀNG ĐỨC MINH	19/11/2008	Nam	015208008528	2321	T12	405	05a	2	26.58
204	LÝ NHẬT MINH	09/02/2008	Nam	010208005470	2332	T11	405	0	1	25.09
205	NGUYỄN BÌNH MINH	29/11/2008	Nam	014208015145	2337	T11	405	0	1	27.51
206	PHAN NHẬT MINH	06/01/2008	Nam	038208029209	2376	T11	405	0	2NT	25.87
207	QUÁCH HỮU MINH	15/03/2008	Nam	001208059123	2378	T12	406	01	1	27.87
208	TẠ ANH MINH	02/01/2008	Nam	001208054743	2379	T12	406	0	2	27.20
209	TRỊNH NGỌC MINH	07/03/2008	Nữ	015308000255	2388	T12	405	0	2	28.90
210	ĐINH TUẤN NAM	01/07/2008	Nam	017208009449	2420	T12	405	01	1	27.16
211	DƯƠNG TUẤN NAM	15/05/2008	Nam	038208012524	2424	T12	405	01	1	26.41
212	HOÀNG TUẤN NAM	06/08/2008	Nam	020208003439	2426	T12	406	01	1	25.74
213	NGUYỄN BẢO NAM	14/08/2008	Nam	022208004385	2437	T12	406	0	2	26.36

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp môn	PTXT	Điểm tương	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
214	NGUYỄN THÊ NAM	21/11/2008	Nam	001208063680	2456	T11	406	0	3	24.87
215	BÙI HIẾU NGHĨA	19/06/2008	Nam	017208008959	2504	T12	406	01	1	27.11
216	TRẦN TRỌNG NGHĨA	21/07/2008	Nam	015208003442	2524	T11	405	0	1	26.32
217	NGUYỄN BẢO NGỌC	13/07/2008	Nam	042208001398	2550	T11	405	0	2NT	26.34
218	NGUYỄN THỊ NGỌC	29/10/2008	Nữ	024308004313	2555	T11	406	0	2	25.36
219	TRINH THỊ BÍCH NGỌC	05/12/2008	Nữ	036308003292	2559	T12	405	0	2NT	25.95
220	VŨ MINH NGỌC	09/06/2008	Nữ	001308015346	2562	T11	406	0	3	26.90
221	NGUYỄN PHẠM ANH NGUYỄN	17/10/2008	Nam	036208011227	2591	T12	405	0	2	25.44
222	GIÁP THỊ THANH NHÂN	27/08/2008	Nữ	024308005381	2614	T12	405	0	2	26.22
223	BÀN MINH NHẬT	26/03/2008	Nam	017208002948	2629	T12	405	01	1	27.92
224	HOÀNG CÔNG NHẬT	26/05/2008	Nam	042208009858	2631	T12	405	0	2NT	25.06
225	NGUYỄN MINH NHẬT	10/10/2008	Nam	036208005367	2640	T12	405	0	2NT	25.42
226	NGUYỄN HỮU HÀ NINH	17/03/2008	Nam	022208005316	2689	T12	406	0	2NT	27.54
227	QUẢNG THỊ THANH OÁNH	23/08/2008	Nữ	011308007496	2695	T12	405	05a	3	25.95
228	TRẦN TUẤN PHÁT	03/12/2008	Nam	036208012968	2706	T11	405	0	2NT	26.31
229	BÙI TRUNG PHONG	31/07/2008	Nam	017208002073	2712	T12	405	01	1	27.16
230	LÊ VĂN PHÚ	13/04/2008	Nam	040208010424	2755	T11	405	0	2NT	27.27
231	LƯƠNG THIÊN PHÚ	08/12/2007	Nam	004207004383	2756	T12	406	01	1	26.90
232	BÙI HOÀNG BẢO PHÚC	09/06/2008	Nam	001208024030	2763	T11	406	0	2	26.26
233	HOÀNG HỒNG PHÚC	27/02/2008	Nam	025208013921	2770	T11	405	0	2	28.29
234	LÊ HẢI PHÚC	02/01/2008	Nam	036208010745	2772	T11	406	0	2NT	28.44
235	ĐẬU BÁ QUÂN	01/01/2008	Nam	040208017153	2822	T11	406	0	2NT	26.08
236	HÀ MINH QUÂN	04/03/2008	Nam	038208025243	2827	T12	405	01	1	27.92
237	LÊ NHẬT QUÂN	03/04/2007	Nam	026207000109	2840	T12	405	0	2NT	27.11
238	NGUYỄN ĐÌNH QUÂN	04/01/2008	Nam	040208014355	2848	T12	406	0	1	25.32
239	NGUYỄN TIẾN QUÂN	11/05/2008	Nam	001208054954	2860	T11	406	0	2	25.30
240	NGUYỄN TRUNG MINH QUÂN	06/10/2008	Nam	001208019039	2863	T12	406	0	3	26.60
241	TẶNG ANH QUÂN	21/11/2008	Nam	025208006828	2871	T12	405	0	2	26.22
242	HÀ VIỆT QUANG	05/01/2008	Nam	038208008309	2893	T12	406	01	1	27.78
243	HỒ KHẮC QUANG	16/05/2008	Nam	064208007102	2896	T11	406	0	1	25.32
244	LƯU NHẬT QUANG	23/11/2008	Nam	036208009628	2899	T12	406	0	2	27.10
245	BÙI DƯƠNG TỬ QUỐC	15/04/2008	Nam	017208000374	2931	T11	405	01	1	26.52
246	LÊ ĐỨC QUÝ	03/11/2008	Nam	014208009996	2938	T11	405	0	2NT	25.06
247	VI QUANG QUÝ	18/02/2008	Nam	002208002823	2945	T12	405	01	1	25.03
248	LÒ CHÍ QUYÊN	31/03/2008	Nam	014208004977	2952	T12	405	05a	2NT	26.95
249	NGUYỄN ĐÌNH QUYÊN	13/08/2008	Nam	040208001461	2954	T11	405	0	1	26.14
250	HOÀNG VŨ NHƯ QUỲNH	02/12/2008	Nữ	038308028212	2971	T12	405	0	2NT	25.02
251	VŨ ĐÌNH ANH SANG	30/07/2008	Nam	038208006356	2985	T12	406	0	2NT	25.12
252	HOÀNG QUANG SÁNG	06/12/2008	Nam	036208003324	2987	T12	405	0	2NT	27.51
253	HOÀNG THANH SƠN	20/09/2008	Nam	014208005571	3007	T12	406	01	1	27.97
254	LÊ CAO SƠN	17/12/2008	Nam	035208003976	3009	T11	405	0	2	26.59
255	NGUYỄN QUANG SƠN	20/09/2008	Nam	001208043010	3022	T12	405	01	1	26.26
256	BÙI MẠNH TÀI	18/09/2008	Nam	017208008069	3046	T11	406	01	1	26.05
257	TRƯƠNG XUÂN TÀI	01/07/2008	Nam	038208021868	3064	T12	405	01	1	27.40

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp môn	PTXT	Đôi tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
258	MAI QUANG TÂM	12/01/2008	Nam	038208059268	3070	T12	405	0	2	25.25
259	PHẠM MINH TÂM	06/01/2008	Nữ	034308011394	3073	T12	406	0	2NT	25.55
260	NGUYỄN TRẦN HÀ TÂN	24/08/2008	Nam	001208036332	3083	T11	406	0	3	25.00
261	NGUYỄN VĂN THẠCH	13/02/2003	Nam	004203004710	3099	T11	406	01	0	24.92
262	VÌ VIỆT THÁI	09/02/2008	Nam	014208009089	3119	T11	406	05a	2NT	27.31
263	TRIỆU DUYÊN THÂN	09/03/2008	Nam	017208005767	3123	T11	405	01	1	24.98
264	LƯƠNG VŨ ĐỨC THẮNG	26/01/2008	Nam	034208000688	3138	T11	406	0	2NT	27.29
265	NGUYỄN VĂN THẮNG	19/08/2008	Nam	001208011340	3149	T11	405	01	1	27.39
266	BÙI VĂN THÀNH	27/09/2008	Nam	017208006771	3178	T12	406	01	1	26.37
267	CHU QUANG THÀNH	07/08/2008	Nam	026208012196	3180	T12	405	0	2NT	26.88
268	NGUYỄN NGỌC CÔNG THÀNH	10/06/2007	Nam	044207008979	3205	T12	406	0	3	24.70
269	NGUYỄN TIỀN THÀNH	27/04/2008	Nam	026208004692	3208	T11	405	0	2NT	26.46
270	ĐINH ĐỨC THẢO	20/02/2008	Nam	001208017572	3228	T11	405	01	1	25.15
271	LÝ PHƯƠNG THẢO	20/05/2008	Nữ	022308011317	3233	T12	405	05a	2	28.41
272	NGUYỄN THỊ THẢO	29/04/2008	Nữ	030308011425	3240	T12	405	0	2NT	26.14
273	PHẠM THANH THẢO	17/12/2008	Nữ	036308009874	3241	T12	405	0	2NT	24.66
274	ĐÈO VĂN THIÊN	16/04/2008	Nam	015208009163	3254	T12	405	01	1	26.92
275	BÀN ĐỨC THIÊN	15/07/2008	Nam	014208008591	3258	T12	405	01	1	27.40
276	HOÀNG VĂN THIÊN	20/01/2007	Nam	015207007130	3262	T12	405	01	1	25.90
277	NGUYỄN NGỌC THIÊN	19/11/2008	Nam	008208001223	3266	T11	405	01	1	25.12
278	TRẦN ĐÌNH THIÊN	10/03/2008	Nam	001208028177	3268	T12	405	0	2	24.89
279	LÊ VĂN THIẾT	25/02/2008	Nam	015208006702	3273	T11	405	0	1	28.41
280	NGUYỄN GIA THỊNH	31/01/2008	Nam	001208026132	3288	T11	405	0	3	25.47
281	NGUYỄN TIỀN THỊNH	30/10/2008	Nam	019208001417	3294	T11	405	0	2	25.08
282	LÝ MINH THƠ	08/06/2007	Nam	020207003942	3303	T11	406	01	1	25.36
283	NGUYỄN NGỌC THƠ	30/04/2008	Nữ	033308007856	3304	T11	406	0	2NT	26.73
284	NGUYỄN XUÂN THỌ	24/10/2008	Nam	025208000365	3307	T12	406	0	2NT	26.20
285	NGUYỄN MINH THOẠI	22/08/2008	Nam	010208007932	3309	T12	405	01	1	27.28
286	BÙI PHƯƠNG THU	31/07/2007	Nữ	017307002941	3317	T12	406	01	1	26.18
287	LÊ TRIỆU MINH THU	18/11/2008	Nữ	015308009527	3321	T12	406	05a	2	26.86
288	LÊ MINH THUẬN	22/03/2008	Nam	001208018820	3352	T12	405	01	1	26.65
289	QUAN THỊ THUYẾT TIỀN	15/09/2008	Nữ	008308005187	3380	T12	405	01	1	26.14
290	ĐẶNG MINH TIỀN	16/03/2008	Nam	010208003308	3382	T12	405	01	1	25.86
291	NGUYỄN MINH TIỀN	14/04/2008	Nam	034208015339	3388	T12	405	0	2NT	25.77
292	NGUYỄN VIỆT TIỀN	09/11/2008	Nam	035208001118	3390	T11	405	0	2	26.34
293	NGUYỄN XUÂN TIỀN	18/06/2008	Nam	037208005598	3391	T12	405	0	2NT	27.11
294	PHẠM ĐỨC TIỀN	20/03/2008	Nam	066208012538	3393	T11	405	0	2NT	24.84
295	TRẦN THÊ TIỀN	04/11/2008	Nam	038208021528	3399	T12	405	0	2NT	25.77
296	ĐINH HẢI TINH	19/08/2008	Nam	004208004325	3406	T12	405	01	1	25.66
297	NGUYỄN THỊ TÍNH	22/01/2008	Nữ	035308005574	3411	T12	405	0	2NT	27.46
298	ĐÀO CAO TOÀN	21/09/2008	Nam	008208006256	3414	T11	405	0	1	26.38
299	LÊ MINH TOÀN	07/09/2008	Nam	001208014734	3420	T12	405	0	2	28.70
300	NINH THANH TOÀN	17/05/2007	Nam	036207003335	3427	T11	406	0	2NT	26.92
301	TRẦN NHỎ TOÀN	07/10/2008	Nam	001208061458	3430	T12	405	0	2	25.07

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp môn	PTXT	Đôi tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
302	LƯU ĐỨC TOÀN	06/04/2008	Nam	036208001197	3438	T11	406	0	2NT	27.70
303	LƯƠNG PHƯƠNG TRÀ	16/10/2007	Nữ	014307012780	3447	T12	405	01	1	27.56
304	NGUYỄN VĂN TRẮNG	21/01/2008	Nam	035208004145	3493	T11	405	0	2NT	28.67
305	GIÁP NGỌC TRÍ	10/09/2008	Nam	024208012371	3494	T11	405	0	1	25.71
306	HOÀNG MINH TRÍ	25/02/2008	Nam	036208006210	3496	T12	406	0	2NT	26.36
307	NGUYỄN MINH TRÍ	26/01/2008	Nam	034208017346	3501	T11	406	0	2NT	28.76
308	NGUYỄN BÙI KHAI TRIẾT	28/03/2008	Nam	001208064945	3507	T11	405	0	2	25.55
309	NGUYỄN MINH TRIẾT	16/06/2008	Nam	001208010536	3509	T12	405	0	2	25.25
310	PHẠM KIỀU TRINH	22/01/2008	Nữ	035308005639	3515	T12	405	0	3	27.52
311	HOÀNG ANH TRỌNG	27/01/2008	Nam	001208004883	3522	T12	405	01	1	25.50
312	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	20/10/2007	Nam	001207035052	3524	T11	405	0	2	25.88
313	NGUYỄN HỮU TRUNG	01/01/2008	Nam	026208000658	3551	T12	405	0	2NT	25.77
314	NGUYỄN QUANG TRUNG	24/06/2008	Nam	015208002857	3554	T11	406	0	2	26.26
315	PHAN THÀNH TRUNG	30/03/2008	Nam	015208002072	3560	T12	405	0	2NT	24.89
316	TRẦN ĐỨC TRUNG	30/04/2008	Nam	004208002931	3565	T11	406	01	1	25.29
317	HÀ VĨNH TRƯỜNG	18/09/2008	Nam	008208008884	3580	T12	405	01	1	25.41
318	HOÀNG HẢI TRƯỜNG	24/09/2008	Nam	036208010587	3581	T12	405	0	2NT	28.22
319	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	06/12/2008	Nam	017208002816	3595	T11	405	01	1	26.12
320	TRẦN VĂN TRƯỜNG	10/11/2008	Nam	038208001449	3599	T11	405	0	2NT	26.31
321	ĐINH ANH TÚ	28/03/2008	Nam	001208000311	3610	T11	406	01	1	26.56
322	DƯƠNG ANH TÚ	14/03/2008	Nam	001208010211	3612	T12	405	0	3	26.95
323	HOÀNG TUẤN TÚ	10/02/2008	Nam	008208000159	3620	T11	405	01	1	25.38
324	HOÀNG VĂN TÚ	10/04/2008	Nam	015208006435	3621	T12	406	01	1	26.66
325	NGUYỄN HÀ ANH TÚ	01/11/2008	Nam	033208005631	3631	T12	406	0	2NT	27.98
326	NGUYỄN VĂN TÚ	12/08/2008	Nam	038208002521	3635	T12	405	0	2NT	26.00
327	TRẦN VĂN TÚ	31/03/2008	Nam	038208000267	3645	T12	406	0	2NT	25.99
328	VŨ NGUYỄN TUẤN TÚ	19/04/2008	Nam	022208013320	3650	T11	405	0	2	26.52
329	NGÔ ANH TUẤN	13/01/2008	Nam	036208005566	3658	T12	405	0	2NT	27.82
330	BÙI NGỌC TUẤN	11/05/2008	Nam	010208003813	3664	T12	405	0	1	26.14
331	ĐẶNG VĂN TUẤN	29/09/2005	Nam	035205008801	3671	T11	406	02b	0	26.73
332	HÀ MẠNH TUẤN	24/05/2008	Nam	037208006546	3682	T12	405	0	2NT	28.04
333	LÊ ANH TUẤN	26/01/2008	Nam	038208015269	3686	T11	405	0	2NT	28.18
334	LÊ MẠNH TUẤN	23/08/2008	Nam	001208031671	3689	T11	406	0	3	26.13
335	NGÔ VĂN TUẤN	16/03/2008	Nam	022208011117	3696	T12	405	0	2NT	27.11
336	NGUYỄN VĂN TUẤN	04/08/2008	Nam	022208005561	3714	T12	405	0	2NT	26.71
337	PHẠM ĐĂNG TUẤN	01/08/2007	Nam	001207009680	3717	T12	406	0	2	25.81
338	PHẠM HÀ ANH TUẤN	03/09/2008	Nam	001208011407	3718	T12	406	0	2	26.10
339	MAI THANH TÙNG	09/11/2008	Nam	036208012083	3751	T11	405	0	2NT	24.84
340	NÔNG QUỐC TƯỚNG	27/02/2008	Nam	004208004691	3771	T12	405	01	1	26.74
341	VŨ THỊ ANH TUYẾT	31/12/2008	Nữ	030308010595	3792	T12	405	0	2NT	28.39
342	NGUYỄN THỊ THU UYÊN	28/10/2008	Nữ	024308010151	3803	T12	405	0	1	27.60
343	LANG THỊ HÀ VI	07/01/2008	Nữ	040308001674	3818	T12	406	01	1	25.05
344	BÙI QUANG VIỆT	02/06/2008	Nam	038208003133	3827	T12	405	01	1	27.52
345	LÒ HOÀNG VIỆT	08/09/2008	Nam	010208002207	3845	T11	406	01	1	28.94

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp môn	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
346	NGUYỄN QUỐC VIỆT	03/10/2008	Nam	001208038928	3855	T12	405	0	2	26.64
347	CHU QUANG VINH	26/09/2008	Nam	038208024541	3870	T11	406	0	2NT	27.11
348	NGUYỄN HIỀN VINH	08/11/2008	Nam	038208028857	3878	T12	405	0	2NT	27.46
349	NGUYỄN THÀNH VINH	07/05/2008	Nam	033208007217	3880	T12	405	0	2NT	27.82
350	XA QUANG VINH	09/11/2008	Nam	017208003826	3896	T12	405	01	1	24.84
351	BÙI MINH VŨ	12/07/2008	Nam	038208011454	3902	T12	405	0	2NT	25.24
352	HOÀNG THÊ VŨ	16/09/2008	Nam	006208001453	3914	T11	405	01	1	26.54
353	LÊ TRẦN VŨ	05/08/2008	Nam	038208001806	3919	T11	406	01	1	26.12
354	LƯU HOÀNG VŨ	04/09/2008	Nam	040208018439	3921	T11	405	0	2NT	26.02
355	TRẦN TIỀN VŨ	03/02/2008	Nam	035208008200	3936	T12	406	0	2NT	26.24
356	NGUYỄN HỮU VƯƠNG	17/03/2007	Nam	040207029304	3942	T12	405	0	2NT	28.94
357	LỤC PHI YÊN	10/11/2008	Nữ	024308004263	4051	T11	406	05a	3	28.30
358	NGUYỄN NGỌC ÁNH	23/07/2008	Nữ	026308004017			301	0	3	
359	NÔNG QUỐC DUY	28/02/2007	Nam	004207002599			301	01	1	
360	HOÀNG QUỐC KHÁNH	04/11/2007	Nam	004207005453			301	05a	2	
361	LÊ KHÁNH LINH	13/11/2008	Nữ	033308004585			301	0	2	
362	ĐỖ THÀNH LUÂN	06/05/2007	Nam	038207000018			301	05a	2	
363	NGUYỄN ĐÌNH LƯƠNG	28/05/2007	Nam	038207003245			301	01	1	
364	HÀ VĨNH PHÚC	21/09/2007	Nam	038207004521			301	01	1	

Danh sách gồm 364 thí sinh./.

**DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY,
NGÀNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH ĐỢT 1, NĂM 2026**
(Kèm theo QĐ số /QĐ-ĐHSPTDTTHN, ngày 13/8/2026)

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	PTXT	Tổ hợp	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
1	ĐỖ KIM ANH	10/09/2008	Nữ	017308008217	100	C00	01	1	27.46
2	TRẦN PHƯƠNG ANH	24/06/2008	Nữ	011308007406	200	C00		1	27.33
3	NGUYỄN THỂ ANH	04/08/2008	Nam	026208010007	100	C00		2NT	27.04
4	BÀN THANH BÌNH	06/08/2005	Nam	010205001893	100	C20	01	1	27.25
5	DƯƠNG THỊ ANH ĐÀO	17/11/2008	Nữ	024308008688	100	C00	01	1	27.14
6	PHÙNG THÚY DIỆU	20/08/2008	Nữ	020308005438	200	C20	01	1	27.80
7	LỤC VĂN DU	30/05/2007	Nam	006207001361	100	C00	01	1	27.04
8	TẠ HÀ SƠN DŨNG	07/09/2008	Nam	008208008546	100	C00	01	1	27.04
9	ĐINH THỊ HUYỀN HẬU	03/12/2007	Nữ	025307012698	100	C00	01	1	28.09
10	BÙI THỊ KIM HIỀN	14/11/2008	Nữ	036308008420	200	C00		2NT	28.60
11	ĐỖ THỊ THANH HIỀN	30/09/2008	Nữ	044308007263	200	C20		2	27.16
12	BÙI QUANG HIẾU	16/05/2008	Nam	038208006253	100	C00	01	1	27.14
13	PHÙNG HUY HOÀNG	07/03/2008	Nam	025208005182	100	C00		2NT	27.32
14	SỈ ĐỨC HÙNG	27/05/2007	Nam	012207002037	100	C00	01	1	27.04
15	NGÔ THU HƯƠNG	21/10/2008	Nữ	025308002122	100	C00		2NT	27.32
16	ĐỖ THỊ HUYỀN	17/10/2008	Nữ	038308028395	100	C20		2NT	27.04
17	TRIỀU THỊ THANH LAN	13/07/2008	Nữ	010308006520	100	C20	01	1	27.46
18	VY BẢO LINH	13/07/2008	Nữ	020308006564	200	C19	01	1	27.57
19	HỒ HUYỀN THẢO MY	08/10/2008	Nữ	051308006933	200	C00	01	1	27.19
20	NGUYỄN HẢI NAM	23/09/2008	Nam	001208016802	200	C20		2	27.20
21	NGUYỄN KHÔI NGUYỄN	29/12/2008	Nam	022208013518	200	C00		2	28.00
22	NGUYỄN HỮU NGHĨA NHÂN	29/07/2008	Nam	027208009911	100	C00		2NT	27.32
23	TRẦN THỊ QUỲNH NHI	17/05/2008	Nữ	064308005821	200	C00		1	28.44
24	ATING THỊ NIPÔN	22/07/2008	Nữ	049308005134	200	C19	01	1	27.32
25	ĐỖ HỒNG QUÂN	01/09/2008	Nam	008208007022	100	C00		2NT	27.85
26	LẠI CAO MINH QUÂN	26/06/2008	Nam	022208013566	200	C19		2	27.29
27	QUÁCH DIỆU QUYÊN	10/08/2007	Nữ	038307014782	100	C00	01	1	27.67
28	ĐIỀU PHƯƠNG THẢO	20/04/2008	Nữ	014308007066	100	C00	01	1	27.35
29	LƯƠNG THỊ MAI THI	27/01/2008	Nữ	004308003141	200	C00	01	1	27.04
30	NGUYỄN HUYỀN TRANG	21/03/2007	Nữ	025307013854	200	C00		2NT	27.48
31	BÙI THANH TRÚC	19/12/2008	Nữ	017308006789	100	C00	01	1	27.57
32	TÂN ANH TÚ	02/08/2008	Nam	010208008189	100	C00	01	1	27.25
33	NGUYỄN THỊ ÁNH TÚ	28/03/2008	Nữ	038308014316	200	C00	01	1	27.09

34	LƯƠNG TÚ UYÊN	19/08/2008	Nữ	008308008321	100	C00	01	1	28.09
35	HÀ LA VỆ	19/05/2008	Nữ	017308001178	100	C00	01	1	27.78
36	QUAN VĂN VIỆT	07/09/2007	Nam	008207006606	100	C00	01	1	27.25
37	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	12/07/2007	Nữ	038307024405	100	C00	01	1	27.50

Danh sách gồm 37 thí sinh./.

**DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY,
NGÀNH HUẤN LUYỆN THỂ THAO ĐỢT 1, NĂM 2026**
(Kèm theo QĐ số /QĐ-ĐHSPTDTTHN, ngày 13/8/2026)

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
1	NGUYỄN THÚY AN	07/10/2008	Nữ	001308036248	0022	T12	405		1	20.27
2	BÊ VIỆT ANH	16/01/2008	Nam	006208001323	0044	T11	405	01	1	21.29
3	BÙI ĐĂNG PHAN ANH	23/07/2008	Nam	001208033857	0045	T11	405		3	21.05
4	BÙI ĐỨC ANH	25/03/2008	Nam	017208009991	0046	T12	405	01	1	24.89
5	CAO HỒNG ANH	04/09/2007	Nữ	040307016677	0056	T12	406		2	21.62
6	ĐẶNG HUYỀN ANH	22/07/2008	Nữ	036308011386	0062	T12	405		2NT	22.97
7	ĐÀO VĂN TUẤN ANH	17/06/2008	Nam	024208004260	0072	T12	406	05a	2NT	24.59
8	ĐÀO VIỆT ANH	02/11/2008	Nam	001208029076	0073	T12	406		2	20.95
9	HOÀNG VIỆT ANH	28/03/2008	Nam	038208002529	0099	T12	405		2NT	21.83
10	LÊ HẢI ANH	16/02/2008	Nam	022208008385	0110	T12	405		2	23.32
11	LÊ HÙNG ANH	13/07/2008	Nam	038208006798	0119	T11	406		1	20.78
12	MAI TUẤN ANH	07/12/2008	Nam	038208022478	0138	T11	406		2NT	22.30
13	NGÔ TRỊNH TUẤN ANH	07/03/2008	Nam	026208010094	0141	T12	405		2	23.50
14	NGUYỄN ĐĂNG VIỆT ANH	21/08/2008	Nam	038208012577	0145	T12	405		1	24.21
15	NGUYỄN ĐỨC ANH	04/01/2008	Nam	001208050041	0148	T11	406		2	22.72
16	NGUYỄN ĐỨC ANH	20/10/2007	Nam	001207050647	0151	T11	405		3	23.08
17	NGUYỄN HOÀNG ANH	17/05/2008	Nam	008208002114	0157	T11	405	01	1	21.29
18	NGUYỄN NHẬT ANH	20/10/2007	Nam	001207021851	0164	T12	405		1	22.46
19	NGUYỄN THIẾU QUANG ANH	06/06/2008	Nam	026208003261	0185	T11	405	05a	2NT	22.38
20	NGUYỄN TIỀN ANH	02/10/2008	Nam	011208006608	0186	T12	405		1	21.65
21	NGUYỄN TUẤN ANH	09/10/2008	Nam	030208007887	0189	T12	405		2	23.50
22	NGUYỄN TUẤN ANH	19/04/2008	Nam	001208039617	0191	T11	406		3	21.47
23	NGUYỄN TUẤN ANH	21/11/2008	Nam	001208012353	0192	T11	406		2	20.25
24	NGUYỄN TÙNG ANH	11/12/2008	Nam	001208050348	0197	T12	405	01	1	22.03
25	NGUYỄN VĂN VIỆT ANH	23/06/2008	Nam	001208064820	0201	T11	406		3	22.30
26	NGUYỄN VIỆT ANH	15/05/2008	Nam	038208059149	0204	T11	406		2	22.78
27	NGUYỄN VIỆT ANH	19/07/2008	Nam	026208011360	0205	T12	405	01	1	24.46
28	NGUYỄN VIỆT ANH	09/03/2008	Nam	010208004906	0206	T11	406	01	1	25.38
29	PHẠM VIỆT ANH	16/08/2004	Nam	033204004236	0226	T11	406			22.93
30	QUÁCH TUẤN BẢO ANH	17/08/2008	Nam	038208004125	0238	T12	406	05a	2NT	20.90
31	TRẦN ĐỨC ANH	21/11/2008	Nam	001208004195	0240	T12	405		3	23.71
32	TRẦN TẤT HẢI ANH	09/07/2008	Nam	035208006627	0246	T12	405		2NT	21.97
33	TRƯƠNG VIỆT ANH	23/02/2008	Nam	038208011456	0255	T11	405		2NT	20.69

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
34	VŨ ĐỨC ANH	12/08/2008	Nam	010208008524	0260	T11	405		1	20.77
35	VŨ NGUYỄN NHẬT ANH	18/12/2008	Nam	001208050374	0265	T11	405		2	23.28
36	VŨ VIỆT ANH	21/01/2008	Nam	038208059002	0272	T11	405		2	22.30
37	CHU THỊ MINH ÁNH	03/06/2008	Nữ	001308043845	0275	T12	406		2	24.55
38	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	21/03/2008	Nữ	035308006155	0278	T12	405		2NT	22.36
39	NGUYỄN XUÂN BẮC	01/12/2007	Nam	002207005122	0290	T11	406		1	22.35
40	MA XUÂN BÁCH	29/03/2008	Nam	040208013208	0293	T11	405		2NT	20.69
41	NGUYỄN LÊ VIỆT BÁCH	08/09/2007	Nam	040207009708	0296	T11	406		2NT	21.37
42	NGUYỄN VIỆT BÁCH	11/09/2008	Nam	001208050484	0299	T11	406		2	20.68
43	HÀ HẢI BĂNG	16/10/2008	Nam	025208013544	0311	T12	405		2NT	21.45
44	LÊ ĐỨC BẢO	24/05/2008	Nam	035208007099	0327	T12	405		2NT	22.02
45	LƯƠNG GIA BẢO	21/10/2008	Nam	025208006932	0330	T11	405	05a	2	22.79
46	NGUYỄN HOÀNG GIA BẢO	05/10/2008	Nam	017208006504	0336	T12	405	01	1	24.22
47	NGUYỄN QUỐC BẢO	11/02/2008	Nam	040208025611	0340	T11	405		2NT	23.22
48	DƯƠNG PHẠM THANH BÌNH	20/03/2006	Nam	015206000044	0368	T11	406			24.43
49	TẠ CÔNG BÌNH	08/05/2008	Nam	001208057726	0387	T12	405		2	23.32
50	BÙI PHƯƠNG CHÂM	16/01/2008	Nữ	017308008790	0406	T12	406	05a	2NT	24.59
51	ĐỖ THỊ THÙY CHÂM	09/07/2008	Nữ	026308001225	0407	T12	405		2NT	21.97
52	NGUYỄN NGỌC MINH CHÂU	11/01/2008	Nữ	001308040414	0416	T12	406		2	23.17
53	NGHIÊM THỊ HƯƠNG CHI	28/06/2007	Nữ	026307007164	0420	T12	406		2NT	23.22
54	NGUYỄN PHƯƠNG CHI	27/10/2007	Nữ	001307044499	0422	T12	406		2	24.20
55	ĐÀO HỮU CHIẾN	31/10/2008	Nam	001208037310	0436	T11	406		2	23.07
56	NGUYỄN MINH CHIẾN	06/08/2008	Nam	025208014760	0442	T12	405		1	23.83
57	ĐỖ TRƯỞNG CHIÊU	11/07/2007	Nam	001207013249	0452	T11	406		2	22.15
58	VÀNG A CHƯ	01/01/2008	Nam	011208005023	0458	T11	405	01	1	24.94
59	NGUYỄN THÀNH CHUNG	16/03/2008	Nam	017208008839	0469	T12	405		1	20.46
60	TRẦN PHÚC BẢO CHUNG	09/06/2005	Nam	002205001144	0470	T11	406	05a		20.60
61	DƯƠNG NGUYỄN CHƯƠNG	01/08/2008	Nam	001208064963	0473	T11	406		2	20.75
62	NGUYỄN TUẤN DUY CÔNG	26/06/2008	Nam	001208027385	0484	T11	406		2	24.07
63	MAI NHƯ CƯỜNG	05/02/2007	Nam	038207005178	0489	T12	406		2NT	21.47
64	VŨ MINH CƯỜNG	12/07/2008	Nam	017208007716	0493	T12	405	01	1	23.46
65	HÀ VIỆT CƯỜNG	29/01/2008	Nam	014208010116	0500	T12	406	01	1	23.65
66	LA QUỐC CƯỜNG	04/05/2008	Nam	015208005737	0504	T12	405	01	1	22.70
67	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	30/07/2008	Nam	038208014885	0509	T12	405		2NT	22.40
68	NÔNG VIỆT CƯỜNG	19/07/2008	Nam	008208005517	0516	T11	405	01	1	23.77
69	BÙI TIỀN ĐẠI	21/08/2008	Nam	001208067109	0528	T11	405	01	1	21.67
70	NGUYỄN ĐỨC ĐẠI	26/08/2008	Nam	001208017102	0536	T11	405		2	23.12
71	ĐÀM VĂN ĐĂNG	09/02/2008	Nam	001208047956	0547	T12	406		2	20.58
72	ĐÀM XUÂN ĐĂNG	13/04/2008	Nam	001208022248	0548	T11	406		2	20.62

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
73	ĐỖ HẢI ĐĂNG	01/01/2008	Nam	001208048003	0550	T12	405		2	22.95
74	HOÀNG HẢI ĐĂNG	24/11/2008	Nam	024208002110	0556	T12	405		2NT	20.59
75	VŨ NGỌC ĐĂNG	30/09/2008	Nam	010208010353	0577	T12	405		1	23.66
76	VI THANH ĐẠO	06/05/2008	Nam	040208020321	0583	T12	405	1	1	21.84
77	CÂN XUÂN ĐẠT	14/09/2008	Nam	001208025659	0590	T12	405		2	21.53
78	ĐÀO ĐỨC ĐẠT	29/01/2008	Nam	001208022116	0597	T12	405		2	21.96
79	DƯƠNG THÀNH ĐẠT	19/02/2008	Nam	036208003642	0601	T12	405		2NT	22.02
80	LÊ TIỀN ĐẠT	02/01/2008	Nam	010208006127	0613	T11	405		2	21.10
81	NGUYỄN DUY ĐẠT	10/09/2008	Nam	001208022081	0621	T11	406		3	21.93
82	NGUYỄN THANH THÀNH ĐẠT	01/05/2007	Nam	042207008277	0628	T12	405		2NT	24.48
83	NGUYỄN THÊ ĐẠT	03/01/2008	Nam	036208009820	0629	T12	405		2NT	20.59
84	NGUYỄN XUÂN ĐẠT	29/11/2008	Nam	033208011037	0639	T11	406		2NT	27.92
85	QUÁCH CÔNG ĐẠT	22/06/2008	Nam	017208007280	0650	T12	405	01	1	23.89
86	TRIỆU TIỀN ĐẠT	17/01/2008	Nam	025208008386	0661	T12	406		2NT	20.83
87	TRƯƠNG THÀNH ĐẠT	07/08/2008	Nam	033208008398	0665	T12	405		2NT	23.24
88	ĐÀO HUYỀN DIỆP	27/11/2008	Nữ	001308048903	0678	T11	406		2	21.78
89	NGUYỄN HUYỀN DIỆU	15/01/2008	Nữ	008308001495	0693	T12	406		2	23.20
90	CHU BÁ ĐỊNH	01/03/2008	Nam	001208022514	0703	T12	405		1	23.95
91	NGUYỄN KHẮC ĐỊNH	23/03/2008	Nam	026208000964	0705	T11	405		1	24.12
92	BÙI TRỊNH ĐOÀN	01/05/2008	Nam	037208004795	0714	T12	405		2NT	21.02
93	TRẦN PHÚ ĐÔN	12/07/2008	Nam	019208012031	0723	T12	406		2	23.91
94	BÙI PHƯƠNG ĐÔNG	24/12/2008	Nam	017208002091	0725	T11	405	01	1	21.94
95	LÒ VĂN ĐÔNG	23/04/2008	Nam	014208003635	0729	T11	405	01	1	26.63
96	PHẠM NGUYỄN CHÍ ĐÔNG	08/08/2008	Nam	001208010693	0732	T12	405		3	22.66
97	LÊ VĂN DUÂN	27/10/2007	Nam	038207013171	0739	T11	406		2	21.98
98	KHUẤT DUY ĐỨC	05/09/2007	Nam	001207047130	0760	T12	406		2	21.70
99	LẠI CAO ĐỨC	16/06/2008	Nam	038208023145	0761	T12	405		2NT	22.26
100	NGÔ HỒNG ĐỨC	10/05/2007	Nam	022207002795	0768	T12	406		2	23.39
101	NGUYỄN MINH ĐỨC	25/06/2008	Nam	030208005533	0777	T11	406		2	20.88
102	NGUYỄN MINH ĐỨC	15/08/2006	Nam	017206001788	0778	T12	406	05a		21.07
103	NGUYỄN MINH ĐỨC	28/09/2008	Nam	037208000231	0780	T12	405		2NT	24.13
104	NGUYỄN MINH ĐỨC	23/11/2008	Nam	001208043093	0781	T11	406		2	22.32
105	PHẠM TRÍ ĐỨC	03/06/2008	Nam	001208056882	0806	T11	406		2	21.78
106	BÙI TIỀN DŨNG	06/07/2008	Nam	006208002249	0826	T12	405	01	1	21.51
107	CAO ĐỨC DŨNG	31/03/2008	Nam	040208006295	0830	T11	405		2NT	21.87
108	LÊ ANH DŨNG	26/09/2007	Nam	025207003132	0846	T12	406		2NT	23.59
109	LÊ ĐÌNH DŨNG	12/04/2008	Nam	038208019822	0847	T11	406		2NT	23.59
110	NGUYỄN MẠNH DŨNG	14/07/2008	Nam	001208014908	0870	T12	405		2	22.34
111	NGUYỄN TIỀN DŨNG	04/07/2008	Nam	001208032443	0883	T12	406		2	21.38

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
112	NGUYỄN VIỆT DŨNG	17/11/2008	Nam	037208003858	0891	T12	405		2	21.77
113	PHẠM VĂN TIẾN DŨNG	05/02/2008	Nam	030208006736	0901	T11	405		2NT	20.73
114	PHÙNG TRUNG DŨNG	21/03/2003	Nam	036203010474	0902	T11	406			22.20
115	TĂNG HUY DŨNG	10/04/2003	Nam	024203013539	0905	T11	406	05a		23.50
116	TÔNG QUỐC DŨNG	20/02/2008	Nam	015208009644	0906	T11	405	05a	2	21.48
117	VŨ MINH DŨNG	24/07/2008	Nam	034208008547	0914	T11	405		2NT	23.07
118	BÙI NHẬT DƯƠNG	06/07/2008	Nam	017208000386	0918	T12	406	01	1	23.12
119	DOÃN ĐÌNH DƯƠNG	13/02/2008	Nam	036208014027	0924	T11	406		2NT	24.43
120	PHẠM TÙNG DƯƠNG	07/10/2007	Nam	030207014426	0953	T11	406		2NT	21.67
121	TRẦN VĂN DƯƠNG	29/07/2008	Nam	036208015259	0961	T11	406		2NT	21.97
122	TRẦN VĂN DƯƠNG	09/03/2008	Nam	012208007125	0962	T11	405		1	20.94
123	VŨ TRẦN THÁI SƠN DƯƠNG	15/01/2008	Nam	036208009803	0966	T11	405		2NT	20.52
124	BÙI QUANG DUY	25/07/2008	Nam	001208036122	0969	T11	406		2	22.75
125	ĐÀO QUỐC DUY	03/11/2008	Nam	033208011555	0972	T12	405		2	20.39
126	ĐÌNH BÙI NHẬT DUY	19/09/2008	Nam	017208007684	0974	T12	405	01	1	21.70
127	ĐỖ CÔNG DUY	15/10/2008	Nam	001208051883	0977	T11	405		2	22.82
128	HOÀNG THANH DUY	23/03/2008	Nam	044208000196	0982	T12	405		2	21.11
129	NGUYỄN NGỌC DUY	20/05/2008	Nam	034208001876	1005	T11	405		2NT	23.38
130	NGUYỄN NGỌC DUY	05/10/2008	Nam	001208011173	1008	T11	405		3	20.71
131	PHÙNG KHÁNH DUY	27/01/2008	Nam	001208006953	1019	T12	406	01	1	22.78
132	TRẦN ĐỨC BẢO DUY	25/08/2008	Nam	036208009434	1021	T11	405		2	23.95
133	TRẦN ĐỨC DUY	06/01/2008	Nam	008208006113	1022	T12	405		1	21.70
134	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	13/01/2008	Nữ	034308006899	1031	T12	406		2NT	22.13
135	BÙI HƯƠNG GIANG	27/11/2008	Nữ	001308002492	1036	T11	406		2	20.92
136	LÊ MINH GIANG	18/08/2008	Nam	030208006409	1048	T11	405		2	23.02
137	NGUYỄN NGỌC GIANG	04/02/2008	Nam	025208004429	1062	T11	406		2	24.07
138	TẠ NGUYỄN GIÁP	02/09/2008	Nam	037208004868	1076	T12	405		2NT	21.83
139	LÊ THỊ HÀ	16/05/2008	Nữ	038308030116	1083	T12	405		1	26.99
140	LÝ THÁI HÀ	15/06/2007	Nữ	004307001816	1084	T12	405	01	1	22.65
141	NGUYỄN BÁ HÀ	15/02/2008	Nam	027208001613	1085	T11	405		2NT	23.38
142	NGUYỄN NGỌC HÀ	09/01/2008	Nữ	017308006081	1086	T12	406	01	1	21.55
143	VƯƠNG HẢI HÀ	12/05/2008	Nam	026208000728	1092	T11	405		2NT	20.97
144	BÙI VĂN HAI	11/02/2005	Nam	036205011947	1093	T11	406			21.87
145	BÙI HOÀNG HẢI	27/07/2008	Nam	017208008756	1098	T11	405	01	1	22.16
146	ĐÀO ĐỨC HẢI	21/01/2008	Nam	001208005828	1099	T11	405		2	22.98
147	MỪNG TRUNG HẢI	11/10/2008	Nam	008208003785	1112	T11	405	01	1	23.29
148	PHÍ TRUNG HẢI	03/12/2005	Nam	034205001285	1133	T11	406			24.07
149	TĂNG XUÂN HẢI	22/06/2007	Nam	030207005376	1134	T11	406		2NT	21.83
150	TRẦN VĂN HẢI	25/12/2008	Nam	038208015592	1138	T12	405		1	20.65

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
151	TRƯƠNG VIỆT HẢI	06/01/2008	Nam	040208007784	1139	T11	405		2NT	21.87
152	KIỀU THỊ THANH HẰNG	31/10/2008	Nữ	001308022683	1152	T12	405		2	21.72
153	TRƯƠNG THANH HẢO	03/06/2008	Nam	006208003878	1170	T12	405	01	1	23.89
154	ĐỖ HỮU HẠO	21/05/2008	Nam	001208016734	1175	T11	406		2	24.97
155	TRỊNH CÔNG HẬU	24/11/2008	Nam	001208060529	1181	T12	405		2	21.96
156	ĐINH THU HIỀN	18/04/2007	Nữ	017307005384	1184	T11	406	01	1	20.78
157	DƯƠNG THỊ HIỀN	18/02/2008	Nữ	042308006210	1186	T11	406		2	22.28
158	NGÔ DUY GIA HIỀN	27/06/2008	Nam	001208011444	1195	T12	405		3	22.28
159	TRẦN MINH HIỀN	05/01/2008	Nam	036208002524	1198	T12	405		2NT	21.97
160	ĐINH THÊ HIỆP	04/09/2008	Nam	017208004618	1202	T12	405	01	1	22.32
161	HOÀNG CAO HIỆP	11/08/2008	Nam	010208003798	1203	T12	405		1	22.65
162	BÙI ĐỨC HIỆU	22/06/2008	Nam	001208009259	1223	T11	406		3	20.50
163	ĐỖ TRUNG HIỆU	22/06/2008	Nam	001208025470	1235	T12	406		2	21.28
164	ĐỖ TRUNG HIỆU	18/11/2008	Nam	010208002408	1236	T12	405		1	21.46
165	DƯƠNG TRUNG HIỆU	06/11/2008	Nam	020208006911	1242	T12	405	01	1	24.46
166	HÀ HUY HIỆU	24/07/2007	Nam	001207048316	1245	T11	406		2	21.58
167	HOÀNG MINH HIỆU	29/09/2008	Nam	001208018551	1246	T12	405		3	22.90
168	HOÀNG THẠCH HIỆU	27/01/2008	Nam	025208007880	1247	T12	405		2NT	21.97
169	LÊ TRUNG HIỆU	15/01/2008	Nam	001208051952	1254	T11	406		2	20.72
170	LÝ MINH HIỆU	22/11/2007	Nam	017207008179	1257	T12	406	01	1	22.35
171	MAI ĐỨC HIỆU	09/01/2008	Nam	017208007260	1258	T12	405		1	21.08
172	NGUYỄN ĐỨC HIỆU	26/10/2008	Nam	001208008164	1266	T12	405		3	27.90
173	NGUYỄN MINH HIỆU	20/10/2008	Nam	019208003376	1276	T12	405		2	20.34
174	NGUYỄN MINH HIỆU	22/09/2008	Nam	008208006015	1278	T11	405	01	1	22.12
175	NGUYỄN TRUNG HIỆU	04/08/2008	Nam	038208031001	1284	T12	405		1	21.27
176	NGUYỄN TRUNG HIỆU	28/10/2008	Nam	027208009260	1288	T12	406		2	21.55
177	PHẠM DUY HIỆU	23/11/2008	Nam	017208007389	1297	T12	405	05a	2	22.15
178	PHẠM MINH HIỆU	06/09/2008	Nam	001208020182	1301	T11	405		3	21.57
179	THIỆU QUANG HIỆU	11/02/2008	Nam	025208010337	1313	T11	405		2NT	23.51
180	TRẦN MINH HIỆU	13/02/2004	Nam	010204008889	1317	T12	406			22.23
181	XA TRUNG HIỆU	12/08/2008	Nam	017208002489	1331	T12	405	01	1	21.70
182	CAO VIỆT HOÀ	28/04/2008	Nam	017208010011	1335	T12	405	01	1	23.46
183	HỒ XUÂN HOÀN	21/02/2008	Nam	001208026703	1357	T11	406		2	20.85
184	HOÀNG QUỐC HOÀN	30/08/2008	Nam	008208002918	1358	T12	405	01	1	21.46
185	ĐẶNG HUY HOÀNG	27/09/2008	Nam	036208015643	1369	T12	405		2NT	21.16
186	ĐIỀU CHÍNH HOÀNG	07/07/2008	Nam	011208005438	1373	T12	405	01	1	22.03
187	ĐINH MẠNH HOÀNG	11/07/2008	Nam	036208013059	1374	T11	405		2NT	23.22
188	ĐỖ MINH HOÀNG	23/08/2008	Nam	036208005482	1378	T12	405		2NT	23.55
189	NGUYỄN DUY HOÀNG	16/05/2007	Nam	040207001738	1406	T11	405		2NT	22.90

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
190	NGUYỄN DUY HOÀNG	18/03/2008	Nam	038208008214	1407	T12	405		2NT	21.40
191	NGUYỄN TRỌNG HOẠT	06/07/2008	Nam	038208005111	1435	T12	405		2NT	24.89
192	BÙI MINH HỌC	31/10/2008	Nam	017208003519	1436	T12	405	01	1	22.08
193	NÔNG QUỐC HỘI	24/07/2008	Nam	004208003467	1440	T12	405	01	1	22.89
194	PHẠM QUANG HỒNG	20/03/2008	Nam	036208018252	1449	T11	405		2NT	23.17
195	LÝ VIỆT HÙNG	02/09/2007	Nam	008207006940	1484	T11	405	05a	2	24.04
196	NGUYỄN ĐẠI HÙNG	30/05/2008	Nam	001208009905	1485	T12	406		2	22.72
197	TẠ PHI HÙNG	23/08/2008	Nam	034208011262	1503	T11	405		2NT	21.58
198	VƯƠNG LÝ HÙNG	20/08/2008	Nam	002208004647	1509	T12	405	01	1	25.98
199	LÊ TRỊNH GIA HÙNG	26/09/2008	Nam	038208031781	1527	T12	406		2	24.52
200	NGÔ GIA HUNG	26/02/2008	Nam	025208005280	1533	T11	405		2	22.30
201	NGUYỄN PHÚC HÙNG	29/02/2008	Nam	001208036698	1543	T12	405		2	20.77
202	NGUYỄN QUỐC HÙNG	24/02/2008	Nam	034208013804	1544	T12	405		2NT	27.28
203	NGUYỄN TRỌNG HÙNG	24/09/2008	Nam	014208006964	1546	T12	406		1	21.48
204	NGUYỄN TUẤN HÙNG	14/12/2008	Nam	037208006808	1547	T11	405		2NT	22.41
205	PHẠM KHÁNH HUNG	05/01/2008	Nam	001208043892	1556	T11	406		2	24.65
206	TẠ VIỆT HÙNG	08/04/2008	Nam	001208046962	1562	T12	406		2	21.48
207	TRẦN DUY HUNG	14/10/2008	Nam	001208038070	1564	T12	405		2	22.53
208	TRẦN TUẤN HUNG	25/08/2008	Nam	002208000096	1567	T12	405		1	23.44
209	TUẤN NGUYỄN HUNG	04/03/2008	Nam	001208051243	1572	T12	406		2	20.48
210	HOÀNG THỊ QUỲNH HƯƠNG	09/09/2008	Nữ	002308008233	1577	T12	405	01	1	22.03
211	TRỊNH THỊ MAI HƯƠNG	23/03/2008	Nữ	037308005949	1585	T11	405		2NT	23.38
212	ĐẶNG ĐÌNH HƯƠNG	19/07/2008	Nam	022208003807	1586	T11	405		2	21.96
213	BÙI ĐỨC HUY	24/12/2007	Nam	008207005329	1594	T12	406		1	21.48
214	BÙI TRẦN ĐẶNG HUY	12/07/2007	Nam	014207007177	1598	T12	406		1	23.67
215	BÙI VĂN HUY	29/11/2005	Nam	017205000987	1599	T12	406	01	1	20.58
216	CAO VĂN HUY	28/06/2008	Nam	001208045162	1600	T12	405		2	23.74
217	CHU HỨA HUY	11/10/2007	Nam	001207051871	1602	T11	406		2	21.25
218	ĐỖ GIA HUY	01/11/2008	Nam	001208054176	1608	T12	406		3	21.00
219	MA VĂN HUY	16/02/2008	Nam	008208004451	1641	T11	405	01	1	23.12
220	NGUYỄN GIA HUY	01/10/2008	Nam	022208006834	1653	T11	406		2	23.07
221	NGUYỄN QUANG HUY	30/01/2008	Nam	026208004307	1662	T12	405		2NT	22.97
222	NGUYỄN QUANG HUY	04/05/2008	Nam	001208011046	1663	T11	405		2	22.98
223	NGUYỄN QUANG HUY	22/04/2008	Nam	035208008643	1664	T11	406		2	20.28
224	NGUYỄN TRẦN GIA HUY	23/09/2008	Nam	006208002355	1671	T11	405	01	1	24.43
225	NGUYỄN VĂN HUY	31/05/2007	Nam	026207000990	1672	T11	406		1	24.51
226	TRẦN TIỀN HUY	10/12/2008	Nam	022208006576	1692	T11	406	01	1	22.85
227	VŨ ANH HUY	21/04/2008	Nam	033208013160	1696	T11	405		1	21.33
228	ĐẶNG ĐÀO QUANG KHẢI	04/05/2007	Nam	022207003387	1727	T12	405		2NT	22.21

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
229	LÔ NGỌC KHÀI	19/06/2008	Nam	040208009509	1735	T12	405	01	1	22.89
230	QUÁCH HOÀNG KHÀI	12/03/2008	Nam	017208001410	1739	T12	406	01	1	23.02
231	VƯƠNG KHẮC KHÀI	02/02/2008	Nam	001208057328	1741	T12	406		2	21.08
232	BÙI BÌNH AN KHANG	21/11/2007	Nam	017207007819	1742	T12	405	01	1	22.94
233	TRẦN HỮU BẢO KHANG	18/12/2008	Nam	001208053471	1750	T12	405		2	21.39
234	MAI TRỌNG KHÁNH	11/10/2008	Nam	038208032014	1758	T12	405		2	20.77
235	CẦN XUÂN KHÁNH	25/11/2007	Nam	001207008582	1765	T12	406		2	22.81
236	ĐÀM QUANG KHÁNH	04/04/2008	Nam	001208053315	1767	T12	405		2	24.65
237	ĐỖ DUY KHÁNH	14/04/2008	Nam	001208024983	1775	T11	406		2	22.22
238	NGUYỄN TÀI KHÁNH	14/04/2008	Nam	038208016608	1807	T12	405		2NT	20.59
239	PHÙNG DUY KHÁNH	06/04/2008	Nam	001208017314	1819	T11	405		2	21.65
240	TRẦN BẢO KHÁNH	27/08/2008	Nam	001208067164	1823	T11	406		3	22.63
241	NGUYỄN DUY KHIÊM	13/01/2007	Nam	033207004136	1833	T11	406		2NT	21.50
242	NGUYỄN ĐẮC TUẤN KHOA	24/10/2008	Nam	030208017701	1847	T12	405		2NT	22.02
243	BÙI ĐĂNG KHÔI	25/05/2007	Nam	017207007246	1861	T12	406	01	1	20.75
244	ĐÀO ĐĂNG KHÔI	15/02/2008	Nam	001208042344	1862	T11	406		2	21.68
245	NGUYỄN DANH KHÔI	04/02/2008	Nam	001208016756	1874	T11	406		3	23.50
246	ĐÀM HỮU KHƯƠNG	26/01/2008	Nam	026208005331	1889	T12	405		2NT	22.40
247	ĐINH TRUNG KIÊN	15/10/2007	Nam	017207004960	1895	T12	406	01	1	21.65
248	MA VĂN KIÊN	16/01/2008	Nam	008208006959	1912	T12	405	01	1	22.08
249	NGUYỄN TRUNG KIÊN	15/01/2008	Nam	014208003921	1923	T11	405		1	22.98
250	NGUYỄN TRUNG KIÊN	02/08/2008	Nam	033208008805	1924	T11	405		2NT	24.61
251	NGUYỄN TRUNG KIÊN	03/08/2008	Nam	025208003352	1925	T12	405		2NT	23.20
252	PHẠM VĂN KIÊN	10/07/2008	Nam	035208002709	1933	T12	405		2NT	24.31
253	ĐINH TUẤN KIẾT	22/05/2008	Nam	034208007211	1942	T12	405		2NT	22.83
254	NGUYỄN TUẤN KIẾT	09/01/2008	Nam	019208011748	1949	T11	406		3	23.30
255	ĐINH THỊ THANH LAM	29/01/2008	Nữ	025308011479	1963	T12	405	01	1	23.27
256	BÙI HOÀNG LÂM	28/04/2008	Nam	034208006930	1968	T12	405		2NT	21.97
257	HỨA TRẦN THANH LÂM	19/02/2008	Nam	020208002233	1977	T11	406	01	1	21.08
258	NGHIÊM XUÂN THIÊN LÂM	16/07/2008	Nam	037208003126	1980	T12	405		2NT	21.83
259	NGUYỄN HẢI LÂM	24/05/2008	Nam	014208015871	1983	T12	406		1	23.37
260	NGUYỄN VĂN HOÀNG LÂM	20/08/2008	Nam	036208019544	1987	T12	405		2	23.69
261	NÔNG VĂN LÂM	25/02/2008	Nam	008208004336	1991	T11	405	01	1	24.46
262	TRẦN ĐĂNG LÂM	05/04/2008	Nam	010208007825	1994	T11	405		2	23.92
263	VŨ MẠNH TÙNG LÂM	26/03/2008	Nam	008208006020	2000	T12	406		1	20.58
264	ĐINH MAI LAN	03/12/2008	Nữ	034308014875	2001	T11	405		2NT	22.04
265	LÝ A LE	24/09/2008	Nam	012208005939	2011	T12	406	01	1	26.07
266	DƯƠNG CÔNG LIÊM	03/02/2008	Nam	036208001345	2015	T11	405		2NT	20.38
267	BÙI VĂN LINH	28/04/2008	Nam	017208002359	2025	T12	405	01	1	24.89

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
268	ĐINH HÀ LINH	20/05/2008	Nữ	011308004120	2030	T12	405		1	22.22
269	ĐỖ BẢO LINH	17/08/2008	Nữ	036308014242	2031	T12	405		2NT	21.16
270	HOÀNG THỊ LINH	02/10/2008	Nữ	001308050981	2038	T11	406		2	21.68
271	LÊ PHƯƠNG LINH	13/01/2008	Nữ	038308030162	2044	T12	405		2	21.53
272	LÒ DUY LINH	25/12/2008	Nam	011208003858	2049	T12	405	01	1	21.65
273	NGUYỄN HÀ LINH	26/06/2008	Nữ	001308012597	2057	T11	405		3	22.91
274	PHẠM KHÁNH LINH	05/11/2008	Nữ	001308030982	2076	T12	406		2	24.49
275	PHÙNG THẾ DUY LINH	22/04/2008	Nam	040208001678	2078	T12	405		2	20.96
276	TÔNG MỸ LINH	20/11/2008	Nữ	008308004435	2080	T12	405		2	23.69
277	TRẦN ĐĂNG QUANG LINH	04/05/2008	Nam	002208002710	2081	T12	405		1	23.78
278	TRẦN HOÀNG LINH	23/02/2008	Nam	010208006833	2083	T11	405		1	22.98
279	TRẦN THỊ DIỆU LINH	30/07/2008	Nữ	001308023498	2088	T12	406		2	23.07
280	TRẦN THỊ LINH	10/05/2008	Nữ	034308013539	2090	T11	406		2NT	23.03
281	HỒ TRỌNG LỘC	05/02/2008	Nam	020208003081	2104	T11	406		1	23.46
282	HOÀNG TIỀN LỘC	16/11/2007	Nam	001207060002	2106	T11	406		2	20.52
283	CAM HẢI LONG	10/12/2008	Nam	020208005153	2123	T11	405	01	1	21.12
284	HOÀNG PHI LONG	10/06/2008	Nam	038208004472	2131	T12	405	05a	2NT	22.78
285	NGUYỄN ĐỨC HOÀNG LONG	17/06/2008	Nam	001208020670	2135	T12	406	01	1	26.26
286	NGUYỄN HOÀNG LONG	21/11/2008	Nam	034208001655	2140	T11	405		2NT	23.07
287	NGUYỄN THÀNH LONG	20/09/2008	Nam	038208026565	2148	T11	405		2NT	24.58
288	NGUYỄN VĂN LONG	29/02/2008	Nam	025208013604	2151	T11	405		1	21.46
289	PHẠM NGUYỄN THÀNH LONG	20/03/2005	Nam	037205000110	2156	T12	406			23.07
290	TRIỀU ĐỨC LONG	08/03/2008	Nam	010208009098	2169	T11	406		1	23.12
291	DƯƠNG ĐÌNH LUÂN	20/01/2008	Nam	001208033819	2175	T12	405		1	22.46
292	BÀN PHÚC LỰC	02/01/2007	Nam	017207009844	2181	T11	406	01	1	25.63
293	PHẠM QUANG LỰC	18/09/2008	Nam	038208004855	2182	T12	405	01	1	23.27
294	TRỊNH THỊ LUYẾN	17/05/2007	Nữ	017307008754	2198	T12	406		1	20.25
295	QUÁCH CÔNG LÝ	06/01/2008	Nam	017208008247	2216	T11	405	01	1	25.28
296	DƯƠNG THÙY MAI	29/11/2008	Nữ	001308015969	2220	T11	406		1	20.52
297	LÊ NGỌC MAI	10/08/2008	Nữ	033308003106	2222	T11	406		2NT	23.34
298	NGUYỄN VĂN MẠNH	07/09/2008	Nam	025208012927	2268	T12	405		1	25.75
299	PHẠM DUY MẠNH	08/03/2007	Nam	001207021125	2274	T11	406		2	22.45
300	PHẠM DUY MẠNH	19/07/2008	Nam	001208012202	2275	T12	405		2	22.53
301	TRỊNH ĐÌNH MẠNH	02/10/2008	Nam	038208023190	2285	T11	405		2NT	21.07
302	TRỊNH ĐỨC MẠNH	25/07/2008	Nam	037208007502	2286	T12	405		2NT	23.55
303	BÙI QUANG MINH	28/10/2008	Nam	017208001523	2296	T12	405	01	1	28.19
304	CAO ĐỨC MINH	24/07/2008	Nam	025208004595	2302	T12	405	01	1	21.65
305	ĐINH QUANG MINH	13/03/2008	Nam	001208026580	2312	T11	406		2	25.75
306	NGUYỄN ĐỨC MINH	24/04/2007	Nam	001207015823	2344	T12	406		3	22.00

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
307	NGUYỄN ĐỨC MINH	05/11/2008	Nam	001208005979	2346	T12	405		3	21.33
308	NGUYỄN HỮU TUẤN MINH	18/08/2008	Nam	001208021446	2348	T12	405		2	20.77
309	NGUYỄN TUẤN MINH	04/11/2008	Nam	035208005768	2360	T12	406		2	24.20
310	NGUYỄN VĂN MINH	11/05/2008	Nam	017208006006	2364	T11	405		2NT	23.35
311	NGUYỄN VĂN MINH	09/08/2008	Nam	036208004486	2365	T11	405		2NT	22.21
312	PHAN CÔNG MINH	31/05/2008	Nam	037208010000	2374	T12	405		2NT	24.35
313	TRẦN BÌNH MINH	21/07/2008	Nam	010208004323	2381	T11	405		1	23.29
314	TRẦN QUANG MINH	14/05/2008	Nam	002208011141	2385	T12	405		1	20.51
315	VŨ ĐÌNH NHẬT MINH	30/03/2008	Nam	010208008229	2390	T11	405		1	23.89
316	LÒ ĐỨC MƯỜI	04/02/2008	Nam	011208002531	2393	T11	406	01	1	24.55
317	HOÀNG THẢO MY	18/12/2008	Nữ	037308009161	2398	T11	405		2NT	22.58
318	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	05/01/2008	Nữ	038308028626	2406	T12	405		1	24.29
319	NGUYỄN TRÀ MY	22/07/2008	Nữ	001308023038	2408	T12	405		3	23.28
320	BÙI ĐỨC NAM	22/12/2007	Nam	001207040208	2413	T12	405		2	22.15
321	ĐÀO VIỆT NAM	20/01/2001	Nam	001201025816	2418	T12	406	02b		21.65
322	ĐỖ ĐỨC NAM	11/12/2008	Nam	038208024977	2421	T12	405		2NT	22.16
323	LÊ ĐÌNH NAM	30/07/2008	Nam	038208004880	2429	T11	405		2NT	21.24
324	NGUYỄN HẢI NAM	17/07/2008	Nam	017208005109	2440	T12	405	01	1	23.89
325	NGUYỄN HOÀI NAM	19/08/2008	Nam	008208006052	2443	T11	405		2NT	20.90
326	NGUYỄN HOÀNG NAM	23/09/2008	Nam	008208001488	2445	T11	405	05a	2NT	24.06
327	NGUYỄN NHẬT NAM	04/12/2008	Nam	001208058065	2448	T12	405		3	23.28
328	NGUYỄN PHƯƠNG NAM	18/12/2008	Nam	022208009491	2451	T12	405		2NT	23.95
329	NGUYỄN THÀNH NAM	12/06/2008	Nam	001208030288	2455	T12	405		2	22.72
330	NGUYỄN THÊ NAM	28/11/2008	Nam	015208001865	2457	T11	406		1	24.30
331	TRẦN HOÀI NAM	13/10/2008	Nam	008208007064	2480	T11	405	01	1	22.15
332	TRƯƠNG VĂN NAM	23/08/2008	Nam	001208044251	2484	T12	406		2	21.95
333	VŨ ĐỨC NAM	17/09/2008	Nam	001208015652	2487	T12	406		3	22.33
334	LÒ HUYỀN NGÂN	06/03/2008	Nữ	017308000536	2499	T12	405	01	1	21.08
335	HÀ TRUNG NGHĨA	11/08/2008	Nam	017208007048	2508	T12	405	01	1	25.41
336	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	04/03/2008	Nam	042208008549	2517	T12	405		2NT	21.78
337	VŨ TRUNG NGHĨA	11/12/2008	Nam	001208058418	2528	T11	405		2	22.48
338	LÒ ĐẠI NGHIỆP	05/07/2007	Nam	014207002985	2530	T11	406	01	1	21.55
339	NGUYỄN HUY NGHIỆP	11/05/2008	Nam	001208061310	2531	T11	405		1	23.75
340	LÊ THỊ THU NGỌC	08/11/2008	Nữ	001308004008	2543	T12	405		3	20.52
341	NGUYỄN ĐĂNG NGỌC	06/09/2007	Nam	017207006798	2551	T11	406		2	20.65
342	NGUYỄN THẢO NGỌC	25/03/2007	Nam	033207000882	2553	T11	405		2	21.30
343	BÙI MINH NGUYỄN	22/10/2008	Nam	026208001169	2565	T11	405		2NT	22.90
344	ĐÀO NGỌC NGUYỄN	09/12/2008	Nam	022208011335	2568	T11	405	05a	2NT	22.35
345	ĐỖ VŨ NGUYỄN	13/06/2008	Nam	037208002043	2570	T12	405		2	20.96

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
346	LƯƠNG KHÔI NGUYỄN	11/02/2008	Nam	001208063532	2581	T12	405		2	22.34
347	NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN	01/09/2008	Nam	008208008935	2587	T11	405	05a	2	25.48
348	VŨ HOÀNG NGUYỄN	28/01/2008	Nam	037208007084	2607	T11	405		2NT	22.55
349	BÊ DUY NGUYỄN	30/08/2008	Nam	006208003113	2608	T12	405	01	1	24.27
350	LÊ LONG NHẬT	16/11/2008	Nam	038208020639	2633	T12	405		2NT	23.55
351	MÃ VĂN NHẬT	10/01/2007	Nam	008207004587	2636	T12	406	01	1	24.38
352	NGUYỄN THÊ NHẬT	04/09/2008	Nam	038208022452	2641	T11	406		2NT	24.37
353	PHẠM HẢI NHẬT	26/03/2008	Nam	042208001541	2644	T11	406		2	22.32
354	BÙI THỊ TÚ NHI	10/02/2008	Nữ	001308049005	2650	T12	405		2	20.53
355	HÀ THỊ NHI	31/07/2008	Nữ	008308000173	2655	T12	405	01	1	20.46
356	DƯƠNG QUỲNH NHƯ	23/11/2008	Nữ	001308021773	2673	T12	405		2	20.53
357	BÙI XUÂN PHÁT	23/07/2008	Nam	017208010022	2699	T12	405	01	1	24.03
358	ĐÀM XUÂN PHÁT	15/10/2008	Nam	001208050609	2700	T11	406		3	21.40
359	ĐỖ NHẬT PHÁT	28/03/2008	Nam	024208006951	2702	T11	405		2NT	23.54
360	NGUYỄN LÊ PHONG	05/03/2008	Nam	001208036681	2734	T11	406		2	24.65
361	NGUYỄN TUẤN PHONG	17/11/2008	Nam	038208029776	2741	T12	405		2	21.77
362	PHẠM VĂN PHONG	30/04/2008	Nam	033208008470	2743	T11	405		2NT	23.51
363	PHÙNG THANH PHONG	08/11/2008	Nam	025208003266	2744	T12	405		2NT	21.83
364	VŨ CAO PHONG	25/12/2008	Nam	012208003991	2749	T12	405		1	22.03
365	VŨ TUẤN PHONG	05/05/2008	Nam	001208018529	2752	T12	406		2	20.78
366	NGUYỄN MINH PHÚ	21/06/2008	Nam	001208062444	2758	T11	406		2	20.58
367	HÀ CÔNG PHÚC	11/04/2008	Nam	066208001618	2768	T12	406	01	1	22.65
368	NGUYỄN DUY PHÚC	18/09/2007	Nam	033207010616	2776	T11	406		2	24.23
369	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	19/11/2008	Nam	015208009229	2778	T12	405		1	20.70
370	PHẠM THÀNH PHÚC	05/12/2008	Nam	036208010469	2785	T11	405		2NT	22.07
371	NGUYỄN THỊ VÂN PHƯƠNG	13/11/2007	Nữ	001307057412	2805	T12	406		2	20.98
372	PHẠM THỊ PHƯƠNG	20/06/2008	Nữ	037308009131	2807	T12	405		2NT	23.20
373	BÙI THỊ ANH PHƯƠNG	25/07/2008	Nữ	017308002918	2812	T12	405	01	1	21.84
374	NÔNG THỊ PHƯƠNG	04/06/2008	Nữ	015308003606	2813	T12	405	01	1	22.89
375	BÙI MINH QUÂN	06/09/2008	Nam	036208006620	2818	T12	406		2NT	23.06
376	LÊ ANH QUÂN	25/01/2008	Nam	001208036429	2832	T12	405		2	23.92
377	LƯƠNG NGỌC QUÂN	27/08/2008	Nam	014208014178	2845	T12	405	01	1	24.32
378	NGUYỄN DOÃN MINH QUÂN	21/02/2005	Nam	001205037160	2850	T12	406		2	22.38
379	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	08/12/2008	Nam	038208031583	2852	T11	405		2NT	23.68
380	PHẠM ANH QUÂN	08/06/2007	Nam	038207021967	2867	T12	405		2NT	21.40
381	PHAN ANH QUÂN	27/08/2007	Nam	042207013607	2870	T11	405		2	24.40
382	TRỊNH VĂN QUÂN	02/01/2008	Nam	038208011094	2876	T12	405		2NT	27.28
383	BÙI NHẬT QUANG	30/01/2008	Nam	017208005859	2884	T12	406	01	1	20.85
384	ĐÀO MẠNH QUANG	17/12/2008	Nam	014208012995	2888	T11	405	01	1	26.21

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
385	NGUYỄN MẠNH QUANG	29/07/2008	Nam	001208019576	2908	T12	405		2	20.34
386	NGUYỄN VĂN QUANG	04/11/2008	Nam	001208034512	2917	T11	406		2	23.23
387	NGUYỄN VIỆT QUANG	07/09/2008	Nam	044208007723	2918	T11	406		2	20.98
388	TRẦN TUẤN QUANG	10/07/2008	Nam	036208018787	2923	T11	405		2NT	25.87
389	VŨ ĐÌNH QUANG	08/07/2008	Nam	038208002992	2927	T12	405		2NT	22.59
390	LỤC CAO QUÝ	06/02/2008	Nam	010208003525	2939	T11	405	05a	2	21.96
391	NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN	05/07/2008	Nữ	034308005743	2946	T11	405		2NT	23.38
392	BÙI XUÂN QUYÊN	14/10/2004	Nam	017204001618	2950	T11	406	05a		22.98
393	PHÙNG THẾ QUYÊN	02/01/2008	Nam	001208035660	2956	T12	405		2	27.42
394	ĐOÀN VĂN QUYẾT	03/05/2008	Nam	001208055604	2960	T12	405		1	21.65
395	ĐINH PHƯƠNG QUỲNH	25/06/2008	Nữ	008308006976	2964	T11	405		1	21.49
396	TRẦN NHƯ QUỲNH	29/01/2008	Nữ	015308005409	2977	T11	406		1	23.49
397	CAO ĐỨC SÁNG	26/04/2007	Nam	040207027752	2986	T12	405		2NT	23.95
398	BÙI HOÀNG NGỌC SƠN	01/06/2008	Nam	002208007416	2993	T12	405	01	1	22.61
399	BÙI NGỌC SƠN	09/03/2007	Nam	034207003270	2995	T11	406		2NT	23.81
400	CAO TUẤN SƠN	24/10/2008	Nam	036208011519	2999	T12	405		2	20.34
401	ĐẶNG THÁI SƠN	30/11/2008	Nam	004208003059	3001	T12	405	01	1	22.08
402	LẠI HÙNG SƠN	30/05/2007	Nam	035207006154	3008	T11	406		2NT	22.73
403	NGUYỄN THÁI SƠN	20/03/2008	Nam	014208001828	3024	T12	406		1	23.46
404	NGUYỄN VĂN SƠN	08/06/2006	Nam	001206006064	3025	T12	405			22.71
405	CÙ HOÀNG THÀNH TÀI	11/01/2008	Nam	038208020861	3048	T11	405		2NT	22.58
406	NGUYỄN TÂN TÀI	13/02/2008	Nam	036208018917	3054	T12	405		2NT	22.59
407	PHÙNG THẾ TÀI	25/09/2008	Nam	015208000053	3060	T12	405	05a	2	21.77
408	PHAN MINH TÂN	24/07/2008	Nam	034208009738	3084	T12	406		2NT	21.40
409	DƯƠNG ANH TÂN	03/02/2008	Nam	020208005538	3090	T12	406	01	1	24.22
410	VŨ TRỊNH TÂN	25/01/2005	Nam	001205035811	3095	T11	406			25.18
411	BÙI ĐỨC THÁI	06/10/2008	Nam	017208009279	3101	T12	405	01	1	24.27
412	ĐỖ MINH THÁI	02/06/2008	Nam	008208007374	3102	T11	405		1	21.80
413	ĐOÀN LÊ PHÚ THÁI	06/12/2008	Nam	001208033447	3104	T11	405		3	21.57
414	NGUYỄN TẮT THÁI	30/12/2007	Nam	026207010234	3111	T12	405		2NT	23.02
415	PHAN HUY THÁI	30/06/2008	Nam	040208003587	3116	T11	405		2NT	21.84
416	HỒ NHẬT THĂNG	25/08/2008	Nam	024208007085	3124	T11	405		2NT	21.24
417	NGUYỄN QUỐC THĂNG	08/01/2008	Nam	040208027139	3126	T12	406		2NT	23.78
418	ĐỖ ĐỨC THĂNG	28/01/2008	Nam	008208005267	3128	T11	405		2	21.96
419	LÊ DUY THĂNG	22/11/2008	Nam	008208008973	3134	T12	405		2	22.15
420	NGUYỄN VĂN THANH	31/10/2005	Nam	002205002804	3170	T12	406		3	23.72
421	PHÙNG QUANG THANH	29/11/2008	Nam	033208004818	3171	T12	406		2NT	21.80
422	ĐẶNG DUY THÀNH	14/11/2008	Nam	036208004981	3181	T12	405		2NT	23.15
423	HOÀNG TIỀN THÀNH	24/08/2005	Nam	020205007627	3185	T12	406	05a		20.50

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
424	HOÀNG TIỀN THÀNH	05/02/2008	Nam	015208009050	3186	T11	406	01	1	26.96
425	MA XUÂN THÀNH	03/05/2008	Nam	011208006564	3193	T12	405	01	1	25.26
426	MAI VĂN THÀNH	03/11/2008	Nam	038208008006	3194	T12	405		2NT	22.78
427	NGUYỄN DANH THÀNH	25/11/2008	Nam	001208032346	3197	T12	405		2	20.77
428	NGUYỄN NGỌC THÀNH	17/07/2008	Nam	001208004486	3206	T11	406		2	22.08
429	NGUYỄN NGỌC THÀNH	16/06/2008	Nam	001208004566	3207	T11	405		2	21.48
430	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	31/12/2008	Nữ	035308003854	3237	T11	405		2	21.65
431	ĐÀM KHẮC THIÊN	09/08/2008	Nam	038208015236	3253	T12	405		2	21.34
432	HOÀNG ĐỨC THIÊN	23/10/2008	Nam	010208000253	3261	T12	405	01	1	24.70
433	NGUYỄN HỮU THIÊN	13/09/2008	Nam	014208003184	3265	T11	405		1	25.83
434	NGUYỄN TRÍ THIÊN	08/02/2008	Nam	020208000155	3267	T11	406		1	24.27
435	CHU THỂ THỊNH	05/02/2008	Nam	001208008654	3277	T12	406		2	23.81
436	NGUYỄN XUÂN THỊNH	19/01/2008	Nam	014208004861	3295	T11	405	01	1	22.29
437	VÀNG VĂN THƠ	23/12/2008	Nam	012208007347	3305	T11	406	01	1	22.48
438	NGUYỄN HOÀNG THÔNG	29/06/2008	Nam	038208031488	3316	T12	405		2NT	23.02
439	BÙI THỊ ANH THU	18/12/2008	Nữ	070308004979	3325	T11	405		1	20.63
440	HÀ PHẠM ANH THU	21/09/2008	Nữ	038308016991	3329	T12	405		2NT	22.40
441	LÊ ANH THU	07/07/2008	Nữ	002308000206	3330	T12	406		1	22.08
442	NGUYỄN THỊ ANH THU	14/11/2008	Nữ	001308035354	3334	T12	406		2	21.08
443	VI NGỌC THU	02/01/2008	Nữ	024308004979	3340	T12	405	01	1	21.65
444	VŨ ANH THU	16/11/2007	Nữ	001307038822	3341	T11	405		2	20.96
445	NGUYỄN ĐOÀN LÊ THỦY	12/09/2008	Nữ	022308010150	3369	T12	405		2	21.34
446	NGUYỄN MAI THỦY	10/02/2008	Nữ	037308008771	3372	T12	405		2NT	22.59
447	NGUYỄN MẠNH THỦY	29/08/2003	Nam	001203043344	3373	T11	406			20.97
448	TRẦN VIỆT TIÊN	21/10/2008	Nam	011208001901	3401	T12	406		1	24.27
449	TRẦN VĂN TOÀN	16/09/2008	Nam	037208001625	3431	T12	405		2NT	23.95
450	VŨ CÔNG TOÀN	28/04/2008	Nam	036208014412	3434	T11	406		3	23.97
451	VŨ ĐỨC TOÀN	08/10/2008	Nam	036208010573	3435	T12	405		3	22.14
452	ĐÀO QUỐC TOÀN	13/10/2008	Nam	030208016601	3436	T12	405		2NT	24.31
453	PHAN XUÂN TOÀN	23/01/2008	Nam	035208004005	3440	T11	406		2NT	21.47
454	NGUYỄN THANH TRÀ	11/03/2008	Nữ	001308058318	3449	T11	406		3	21.03
455	NGUYỄN KIỀU TRANG	30/03/2008	Nữ	030308012084	3470	T12	405		2	21.53
456	NGUYỄN NGỌC KIỀU TRANG	13/07/2008	Nữ	008308001543	3471	T11	405		1	20.63
457	PHẠM MAI TRANG	06/03/2008	Nữ	037308001145	3482	T12	405		2NT	21.97
458	NGUYỄN HẢI TRIỀU	23/12/2008	Nam	036208017238	3512	T11	406		2NT	24.09
459	NGUYỄN QUỐC TRIỆU	25/02/2008	Nam	001208053381	3513	T12	406		2	23.20
460	NGUYỄN VĂN TRỌNG	10/07/2008	Nam	024208003709	3529	T11	406		1	22.95
461	NGUYỄN THÀNH TRUNG	10/01/2008	Nam	001208038555	3558	T12	405		2	22.34
462	PHẠM QUỐC TRUNG	25/02/2008	Nam	017208008702	3559	T12	406		1	24.72

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
463	PHAN THÀNH TRUNG	01/11/2007	Nam	037207004367	3561	T12	406		2NT	23.22
464	TRẦN QUANG TRUNG	28/12/2008	Nam	024208015639	3567	T11	405		1	24.21
465	BÙI ĐÌNH TRƯỜNG	22/10/2008	Nam	035208004504	3575	T12	405		2NT	25.95
466	CHU ĐỨC TRƯỜNG	09/06/2008	Nam	036208008623	3576	T12	405		2NT	27.33
467	LÊ XUÂN TRƯỜNG	19/12/2008	Nam	026208008610	3584	T12	405		2NT	23.73
468	NGUYỄN HẢI TRƯỜNG	15/04/2008	Nam	035208009530	3591	T12	405		2	24.10
469	NÔNG THIÊN TRƯỜNG	26/09/2008	Nam	024208007711	3597	T11	405	05a	2	23.93
470	DƯƠNG TUẤN TÚ	03/01/2008	Nam	001208027802	3614	T12	405		2	24.10
471	NGUYỄN ANH TÚ	03/05/2006	Nam	001206024792	3628	T11	406			21.70
472	TRẦN LÊ TUẤN TÚ	14/11/2008	Nam	035208009445	3642	T11	405		2	23.92
473	TRƯƠNG ANH TÚ	06/09/2008	Nam	010208008857	3647	T12	405		1	20.27
474	NGUYỄN TIỀN TỰ	06/09/2008	Nam	025208003671	3654	T12	405	05a	2	23.58
475	ĐÀM ĐÀO QUỐC TUẤN	14/10/2008	Nam	001208022562	3669	T12	406		2	24.01
476	ĐẶNG NGỌC TUẤN	15/07/2007	Nam	015207008920	3670	T11	406		1	20.22
477	ĐÀO KHẮC TUẤN	18/12/2008	Nam	022208006928	3672	T12	405		3	21.90
478	ĐÀO VĂN TUẤN	09/02/2008	Nam	040208003694	3673	T11	405		2NT	21.90
479	ĐINH VĂN TUẤN	08/07/2007	Nam	004207004494	3675	T11	405	01	1	26.74
480	GIÀNG ANH TUẤN	23/04/2008	Nam	011208008669	3680	T11	405	05a	2	21.79
481	HÀ CÔNG TUẤN	13/04/2003	Nam	017203003656	3681	T11	406	05a		21.57
482	LÊ ANH TUẤN	02/02/2008	Nam	038208014201	3685	T11	405		2NT	20.52
483	NGUYỄN MINH TUẤN	08/09/2008	Nam	011208005736	3707	T11	406		1	23.67
484	NGUYỄN VĂN TUẤN	30/05/2008	Nam	035208005715	3713	T11	405		2NT	21.04
485	PHẠM KHẮC TUẤN	11/06/2007	Nam	038207015442	3719	T12	405		2NT	23.73
486	TRẦN ANH TUẤN	20/11/2007	Nam	025207008992	3726	T12	406	05a	2NT	23.60
487	TRỊNH PHÚC TUẤN	23/06/2007	Nam	040207025285	3730	T12	406		2NT	22.97
488	ĐỖ MANH TÙNG	11/08/2008	Nam	008208002077	3739	T11	405		2	20.30
489	PHẠM SƠN TÙNG	09/04/2008	Nam	010208004830	3765	T12	405		1	21.70
490	NGUYỄN VĂN TUYẾN	06/07/2008	Nam	014208004439	3782	T12	405		1	24.00
491	MA NGỌC TUYẾN	10/04/2008	Nam	008208009055	3783	T11	405	01	1	23.29
492	NGUYỄN XUÂN TUYẾN	27/01/2007	Nam	014207000617	3787	T12	405		1	21.13
493	NGUYỄN DANH UY	25/04/2008	Nam	001208038499	3795	T12	405		1	26.65
494	NGUYỄN THỊ TÚ UYÊN	25/09/2008	Nữ	036308008040	3804	T12	406		2NT	20.67
495	CHU THỊ CẨM VÂN	09/12/2008	Nữ	017308007473	3809	T11	405		1	22.12
496	TRẦN THỊ VÂN	22/10/2006	Nữ	035306001227	3812	T12	405		2NT	23.37
497	VŨ KHÁNH VÂN	09/11/2008	Nữ	037308008376	3813	T11	405		2NT	20.90
498	NGUYỄN GIA VÂN	29/09/2008	Nam	001208001357	3815	T11	406		3	21.13
499	VI ANH VÂN	18/12/2008	Nam	024208013681	3817	T12	405	01	1	24.22
500	TRẦN CHUYỀN VIÊN	08/04/2008	Nam	008208010537	3821	T11	406	01	1	23.25
501	BÙI MINH VIỆT	07/02/2008	Nam	017208001729	3826	T12	405	01	1	23.27

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng điểm xét tuyển
502	HOÀNG PHÚC VIỆT	22/12/2008	Nam	037208005010	3838	T12	405		2	20.34
503	LÊ QUỐC VIỆT	06/05/2007	Nam	038207029035	3840	T12	405		2NT	21.59
504	NGUYỄN QUỐC VIỆT	11/11/2008	Nam	011208007156	3853	T12	405		1	21.22
505	PHẠM CÔNG VIỆT	22/05/2008	Nam	030208006085	3856	T11	406		2NT	24.31
506	ĐẶNG QUANG VINH	03/10/2008	Nam	017208003034	3872	T11	405	01	1	24.12
507	ĐINH QUANG VINH	19/01/2007	Nam	017207007398	3873	T11	406		3	20.53
508	TRƯƠNG QUỐC VINH	08/03/2007	Nam	015207002546	3889	T12	405		1	24.34
509	PHẠM HỒNG VỊNH	17/02/2008	Nam	026208008068	3898	T11	406		2NT	21.40
510	VÌ THANH VỌNG	05/03/2008	Nam	017208005739	3899	T12	405	01	1	22.08
511	CÙ MINH VŨ	24/01/2008	Nam	038208026271	3904	T11	406		2	22.05
512	HÀ ANH VŨ	27/11/2008	Nam	008208006099	3912	T12	405	01	1	21.84
513	NGUYỄN ĐÌNH VŨ	30/07/2008	Nam	001208008208	3923	T12	405		3	20.90
514	PHẠM MINH VŨ	19/12/2008	Nam	010208008593	3930	T12	405		1	23.78
515	NGUYỄN MINH VƯƠNG	04/05/2008	Nam	001208030136	3943	T12	405		2	23.14
516	QUẢNG VĂN VƯƠNG	21/11/2008	Nam	014208001348	3946	T11	405	01	1	24.43
517	TRẦN MINH VƯƠNG	23/12/2008	Nam	031208014262	3947	T11	405		1	23.15
518	BÙI XUÂN Ỡ	15/08/2008	Nam	034208006474	3959	T11	405		2NT	23.66
519	ĐỖ HỮU YÊN	26/11/2008	Nam	001208057542	3961	T12	405		2	22.95
520	ĐINH HẢI YÊN	16/07/2008	Nữ	017308000380	3964	T11	405	01	1	25.91
521	NGUYỄN ĐỖ THIÊN TRƯỜNG	28/10/2008	Nam	011208004612	4075	T11	405		1	20.63

Danh sách gồm 521 thí sinh./.

**DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY,
NGÀNH QUẢN LÝ THỂ DỤC THỂ THAO ĐỢT 1, NĂM 2026**
(Kèm theo QĐ số /QĐ-ĐHSPTDTTHN, ngày 13/8/2026)

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	CCCD	SBD	Tổ hợp	PTXT	Đối tượng	Khu vực	Tổng Điểm xét tuyển
1	NGUYỄN TRỌNG AN	28/03/2008	Nam	035208003925	0023	T12	405		2NT	19.78
2	NGUYỄN ĐỨC ANH	06/09/2007	Nam	001207025661	0149	T11	406		2	19.75
3	NGUYỄN LÊ BẢO ANH	21/10/2003	Nam	034203007809	0162	T11	406			20.13
4	NGUYỄN VIỆT ANH	20/02/2008	Nam	025208002981	0207	T12	405		2NT	19.21
5	NGUYỄN VIỆT ĐỨC ANH	27/11/2008	Nam	012208004695	0208	T11	406		1	20.42
6	TRẦN ĐÌNH ĐẠT	08/07/2008	Nam	001208055559	0656	T12	405		2	19.58
7	MAI CÔNG ĐOÀN	22/10/2007	Nam	038207026413	0717	T11	406		2NT	19.53
8	NGUYỄN TRUNG ĐỨC	13/12/2008	Nam	015208002920	0793	T12	405		1	19.46
9	NGUYỄN TIẾN DŨNG	29/06/2008	Nam	038208010165	0878	T12	405		2NT	24.25
10	PHẠM TRUNG DŨNG	04/09/2006	Nam	015206000317	0899	T11	406			19.57
11	DƯƠNG THỊ HÀ GIANG	02/12/2008	Nữ	024308000258	1042	T11	405		1	19.80
12	BÙI QUANG HUY	12/02/2006	Nam	037206000561	1597	T12	406			19.27
13	NGUYỄN TUẤN KHANH	25/12/2007	Nam	001207006858	1759	T11	406		3	19.60
14	LÊ THẢO LINH	28/07/2008	Nữ	001308021585	2045	T12	406		2	20.05
15	NGUYỄN TOÀN LINH	09/06/2008	Nam	001208052864	2073	T12	406		2	19.28
16	NGUYỄN XUÂN MẠNH	20/06/2008	Nam	031208010078	2272	T12	405		2	19.96
17	BÙI TUẤN MINH	25/08/2008	Nam	017208005740	2299	T12	405	01	1	20.13
18	LÊ QUANG ĐỨC MINH	29/07/2008	Nam	001208006934	2327	T12	405		3	20.66
19	LƯU THÀNH NAM	08/10/2008	Nam	015208008010	2433	T11	405		1	19.80
20	VŨ DUY NAM	05/12/2008	Nam	022208008162	2490	T11	405		1	19.98
21	NGUYỄN VĂN NGUYỄN	28/11/2006	Nam	017206008210	2596	T11	406			20.50
22	KIỀU ĐỨC NHANH	26/12/2007	Nam	001207046007	2623	T12	406		2	19.32
23	CHU NAM PHONG	02/11/2008	Nam	025208005497	2715	T11	405		2NT	20.55
24	NGÔ VĂN PHONG	04/12/2008	Nam	017208002229	2730	T12	405		1	21.70
25	LÊ TUẤN QUANG	07/10/2008	Nam	037208007140	2898	T12	405		3	19.33
26	NGUYỄN THỊ QUYÊN	09/03/2008	Nữ	026308008326	2947	T12	405		2NT	20.16
27	NGUYỄN VINH THÁI	29/09/2008	Nam	001208047954	3114	T12	405		3	19.28
28	LƯƠNG NGỌC THÀNH	27/11/2008	Nam	008208005999	3191	T11	405		1	23.47
29	TRẦN VŨNG THÀNH	12/12/2008	Nam	008208002147	3222	T12	405	05a	2	22.34
30	NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	25/08/2006	Nữ	030306003712	3371	T12	406			19.23
31	LÊ ĐỨC ANH TÔI	30/11/2008	Nam	001208067327	3441	T11	406		2	24.46
32	LÊ ĐỨC TRÍ	12/12/2008	Nam	001208035502	3498	T11	405		2	20.17

33	NGUYỄN DUY VIỆT	10/12/2006	Nam	001206017781	3851	T11	406			19.57
34	PHẠM HỒNG VIỆT	03/06/2008	Nam	006208002601	3857	T12	405		1	22.84
35	TRẦN NGUYỄN VŨ	09/04/2008	Nam	012208004040	3934	T12	405	01	1	24.08

Danh sách gồm 35 thí sinh./